



PHẠM PHƯƠNG HOA (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
PHẠM XUÂN CUNG – TRẦN THỊ THU HÀ
NGUYỄN ĐỖ HIỆP – NGUYỄN QUANG TÙNG

ÂM NHẠC 10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHẠM PHƯƠNG HOA (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)

PHẠM XUÂN CUNG – TRẦN THỊ THU HÀ

NGUYỄN ĐỖ HIỆP – NGUYỄN QUANG TÙNG

ÂM NHẠC



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách được thiết kế gồm hai phần:

Phần một: Kiến thức chung;

Phần hai: Phương án lựa chọn.

Trong Phần một, các em sẽ được học 4 chủ đề, bám sát 6 mạch nội dung như sau:



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC



ĐỌC NHẠC



HÁT



NHẠC CỤ



NGHE NHẠC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Trong Phần hai: Phương án lựa chọn – Hát, các em sẽ được học 4 bài;

Phương án lựa chọn – Nhạc cụ, các em sẽ được học 8 bài.

Mỗi hoạt động trong sách *Âm nhạc 10* đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu. Các thầy, cô giáo sẽ hướng dẫn các em học theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu chỉ dẫn để tự học.



Hoạt động khởi động

Tạo hứng thú tiếp cận bài học mới.



Luyện tập

Củng cố kiến thức, kỹ năng đã được khám phá.



Khám phá

Phát hiện, xây dựng kiến thức mới, kỹ năng mới.



Vận dụng sáng tạo

Vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào các hoạt động âm nhạc.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau!*

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Bắt đầu từ lớp 10, môn Âm nhạc không chỉ cung cấp kiến thức, kỹ năng để hình thành phẩm chất và năng lực ở mức độ cơ bản mà còn mang tính định hướng cho những em muốn chọn âm nhạc làm nghề nghiệp của mình trong tương lai.

Cuốn sách được chia thành hai phần:

Phần một: Kiến thức chung;

Phần hai: Phương án lựa chọn.

Phần một gồm có bốn chủ đề. Mỗi chủ đề các em sẽ được học nhiều nội dung kiến thức khác nhau như lý thuyết âm nhạc, đọc nhạc, nghe nhạc, thường thức âm nhạc, hát và nhạc cụ. Nội dung đọc nhạc, hát và nhạc cụ thường có mối liên hệ chặt chẽ và bổ trợ cho nhau. Đối với những bài tập nhạc cụ giai điệu ở phần Kiến thức chung, các em có thể sử dụng những nhạc cụ đã học ở Tiểu học và Trung học cơ sở như: recorder, kèn phím, ukulele,... để thể hiện.

Phần hai, các em có hai lựa chọn: học hát (phương án A) hoặc học nhạc cụ (phương án B). Khi chọn phương án A, các em sẽ được học những kỹ thuật thanh nhạc dạng đơn giản để hát ca khúc tốt hơn. Khi chọn phương án B, các em sẽ được học đàn guitar, một nhạc cụ có thể giúp các em rất nhiều trong những sinh hoạt âm nhạc tập thể.

Cuốn sách được viết theo hướng phát triển năng lực của học sinh, cho nên cuối mỗi bài học, chúng tôi luôn đưa ra mục vận dụng sáng tạo để các em được thể hiện năng lực của bản thân.

Chúng tôi hi vọng cuốn sách này sẽ là người bạn đồng hành tin cậy với các em và giúp các em hướng đến một nghề nghiệp tốt đẹp trong tương lai.

Các tác giả

MỤC LỤC

	Nội dung	Trang
Phần một	KIẾN THỨC CHUNG	5
	Chủ đề 1: Giai điệu quê hương	6
	Chủ đề 2: Cuộc sống mến thương	15
	Chủ đề 3: Về miền kí ức	25
	Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương	34
Phần hai	PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN	47
	A – HÁT	47
	Bài 1: Tư thế hát và miệng hát	48
	Bài 2: Làm chủ hơi thở	53
	Bài 3: Phát âm rõ chữ	57
	Bài 4: Hát giọng chuyển	61
Phần hai	PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN	65
	B – NHẠC CỤ	65
	Bài 1: Giới thiệu đàn guitar và kỹ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4	66
	Bài 2: Kỹ thuật bấm, gảy trên dây 3, dây 2	70
	Bài 3: Kỹ thuật bấm, gảy trên dây 6, dây 1	72
	Bài 4: Kỹ thuật gảy quãng hoà âm	74
	Bài 5: Cách đệm tiết điệu Waltz	76
	Bài 6: Cách đệm tiết điệu Fox	80
	Bài 7: Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam	84
	Bài 8: Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc nước ngoài	89
	Giải thích một số thuật ngữ	92

Phần một

KIẾN THỨC CHUNG





Chủ đề

1

GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG



Yêu cầu cần đạt:

- **Lí thuyết âm nhạc:** Nhận biết được quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic; phân biệt được tính chất thuận và nghịch của quãng.
- **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam Son trưởng, đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1; biết đọc hai bè đơn giản và biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.
- **Hát:** Hát rõ lời, thuộc lời ca, hát đúng cao độ, trường độ của bài hát.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng cao độ, trường độ, bài luyện giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- **Nghe nhạc:** Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc về tác phẩm; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

MỘT SỐ LOẠI QUĂNG VÀ TÍNH CHẤT CỦA QUĂNG



Xem hai bản nhạc sau và cho biết giai điệu được xây dựng bằng mấy cách.

Chào em cô gái Lam Hồng

(Trích)

Nhạc và lời: Ánh Dương

Linh hoạt

Hồng Linh ơi! Đỉnh cao mây vờn đã cùng em từ những đêm thức

trọn nỗi tiếp những mạch đường quê nhà. Đường rộn ràng những chuyến xe qua. Tình nghĩa quê em sáng tỏ như ánh trăng đêm

rằm. Tiền phương tay lái mang tình em đắm đang.

Mùa xuân đầu tiên

(Trích)

Nhạc và lời: Văn Cao

Vừa phải

Rồi dặt dùi mùa xuân theo én về. Người mẹ nhìn đàn con nay đã về. Mùa

xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên. Nước mắt trên vai anh giọt rơi ấm

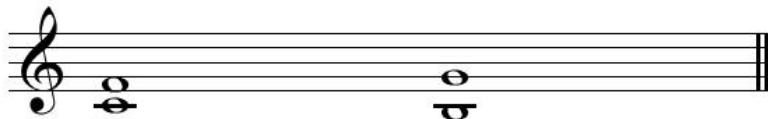
đôi vai anh, niềm vui phút giây như đang long lahanh.



1. Một số loại quãng

a) Quãng hòa thanh

Quãng hòa thanh là quãng có hai âm thanh vang lên cùng một lúc. Âm dưới được gọi là âm gốc, âm trên được gọi là âm ngọn.



b) Quãng giai điệu

Quãng giai điệu là quãng có hai âm thanh vang lên nối tiếp nhau theo hướng đi lên hoặc đi xuống.



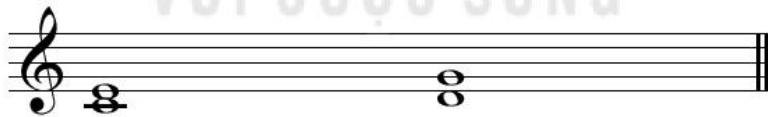
c) Quãng đơn

Quãng đơn là quãng được cấu tạo trong phạm vi một quãng tám.



d) Quãng diatonic

Quãng diatonic (còn gọi là quãng cơ bản) được hình thành từ các bậc cơ bản của hàng âm trong điệu thức.

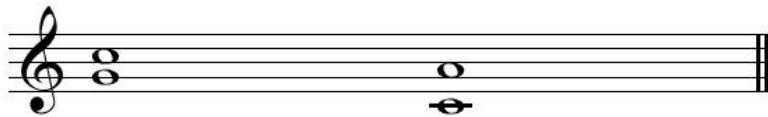


2. Tính chất của quãng

Tính chất của quãng gồm có hai nhóm cơ bản là thuận và nghịch.

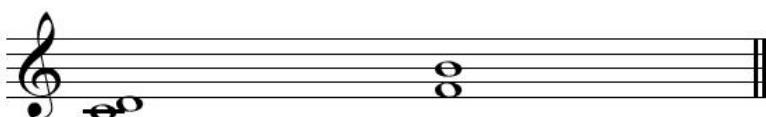
a) Tính chất quãng thuận

Những quãng mang tính chất thuận là những quãng vang lên nghe êm tai bởi hai âm thanh hoà hợp với nhau.



b) Tính chất quãng nghịch

Những quãng mang tính chất nghịch là những quãng vang lên nghe chói tai bởi hai âm thanh không hòa hợp với nhau.



1. Nêu sự khác nhau giữa quãng hoà thanh và quãng giai điệu.
2. Quãng đơn được cấu tạo như thế nào?
3. Thế nào được gọi là quãng diatonic?
4. Tính chất thuận và nghịch của quãng được xác định bởi đặc điểm gì?



Tìm trong hai trích đoạn âm nhạc ở phần khởi động (trang 7) một quãng hoà thanh, một quãng giai điệu, một quãng đơn, một quãng diatonic.



ĐỌC NHẠC

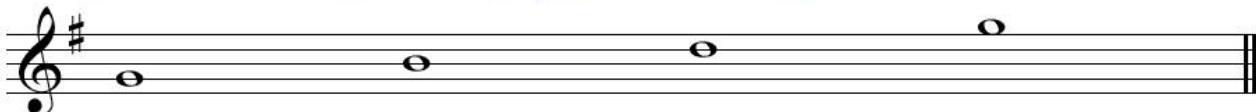


Đọc gam và âm ổn định của giọng Son trưởng.

1. Đọc gam Son trưởng



2. Đọc các âm ổn định của giọng Son trưởng

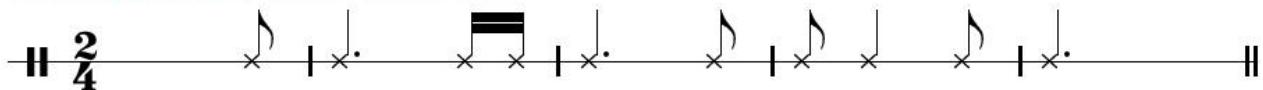


3. Đọc quãng 2 theo tiết tấu





1. Luyện tập gõ theo tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 1

Biên soạn: Xuân Cung

Nhanh vừa

3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 1* theo mẫu:



- Trong *Bài đọc nhạc số 1* có những loại quãng nào?
- Đọc *Bài đọc nhạc số 1* kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.



Chọn những quãng hoà thanh phù hợp để tạo thành bè 2 cho 4 nhịp đầu *Bài đọc nhạc số 1*.



HÁT



Đọc lời ca theo tiết tấu:

2

Khen ai khéo xếp đèn cù. Voi giấy ngựa giấy tí mù vòng quanh.



1. Khởi động giọng

2

- Miệng mở tự nhiên, nét mặt tươi tắn, hàm dưới mềm mại.
- Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

2. Học hát

Đèn cù

Dân ca đồng bằng Bắc Bộ

Kí âm: Nghệ nhân Vũ Tuấn Đức

Nhanh vừa - Vui hoạt

2

Khen ai, khéo xếp o a cái đèn cù. Voi
 giấy o a ngựa giấy o, tí mù nó mới lại vòng
 quanh o. Bao giờ, tôi bén cái duyên a anh. Voi
 giấy o a ngựa giấy o vòng quanh o a cái tí mù, tí
 mù là khen ai khéo xếp o i ai cái đèn cù. Đèn cù, đèn
 cù là đèn cù o i. Oi đèn cù o i.

Đèn cù là bài dân ca có giai điệu vui – hoạt, trong sáng. Lời ca là hai cặp thơ lục bát. Bài dân ca tả về chiếc đèn cù, còn gọi là đèn kéo quân. Chiếc đèn được bắt nguồn từ trò chơi dân gian, xuất hiện nhiều trong dịp Tết Trung thu.

Yêu cầu: Hát rõ lời, lấy hơi sau dấu chấm, dấu phẩy và dấu lặng đơn.



1. Tìm nhóm tiết tấu được lặp lại nhiều lần trong bài **Đèn cù**.
2. Nêu cảm nhận của em khi hát bài dân ca trên.



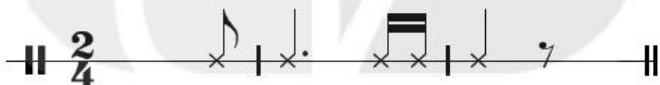
Tìm một bài dân ca Nam Bộ và thể hiện bằng hình thức đơn ca hoặc tốp ca.



NHẠC CỤ



Thể hiện mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gỗ hoặc động tác cơ thể:



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Luyện mẫu âm

Mẫu 1



Mẫu 2



2. Luyện tập giai điệu



Musical notation in G major, 2/4 time, featuring quarter notes and eighth-note pairs.

Musical notation in G major, 2/4 time, featuring quarter notes and eighth-note pairs.



Sử dụng nhạc cụ gỗ để đệm cho giai điệu sau:



Musical notation in G major, 2/4 time, with a woodblock rhythm pattern indicated by 'x' marks and vertical stems.



Musical notation in G major, 2/4 time, with a woodblock rhythm pattern indicated by 'x' marks and vertical stems.



NGHE NHẠC

Tiếng hát giữa rừng Pác Bó

(Trích)

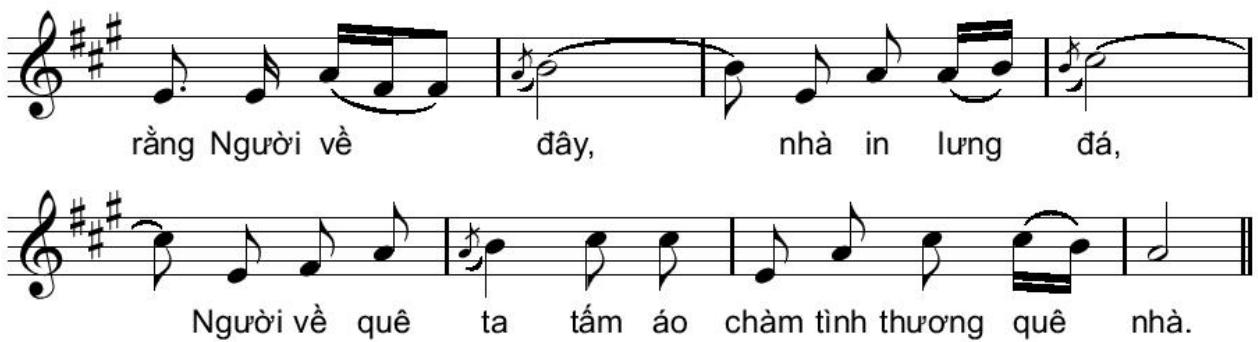
Nhạc và lời: Nguyễn Tài Tuệ

Musical notation in G major, 2/4 time, with lyrics in Vietnamese.

Trông vời lưng núi, Khuổi Nậm rì rào núi cao tầng mây.

Musical notation in G major, 2/4 time, with lyrics in Vietnamese.

Chiều nay tiếng ai đang lượn về trên đèo, kẽ



0 *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ được viết năm 1959, là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông.

Ca khúc có tính chất trữ tình, thâm đượm chất liệu dân ca vùng núi phía Bắc. *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* thể hiện tấm lòng kính yêu vô hạn của cả dân tộc Việt Nam với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.



1. Bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* gợi cho em liên tưởng đến những phong cảnh nào?
2. Nêu cảm nhận của em về bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.



Tìm và nghe một bài dân ca miền Trung, qua đó nêu cảm nhận.



Chủ đề

2

CUỘC SỐNG MẾN THƯƠNG

Yêu cầu cần đạt:

- Lí thuyết âm nhạc:** Trình bày được khái niệm điệu thức và đặc điểm cơ bản của điệu thức trưởng, điệu thức thứ; nhận biết được sự khác nhau về tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.
- Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 2; giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài đọc nhạc.
- Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài hát.
- Nhạc cụ:** Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu.
- Thường thức âm nhạc:** Nêu được một số đặc điểm của thể loại giao hưởng; kể tên được một số loại nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

SƠ LƯỢC VỀ ĐIỆU THỨC TÍNH CHẤT CỦA ĐIỆU TRƯỞNG VÀ ĐIỆU THÚ



Nghe và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của hai trích đoạn ca khúc sau:

Cùng hành quân giữa mùa xuân

(Trích)

Nhạc và lời: Hoàng Hà

Nhịp đi - Trữ tình, lạc quan

Musical notation for the song 'Cùng hành quân giữa mùa xuân'. The notation is in G major, 2/4 time. The lyrics are written below the notes.

Khi tiếng chim hót vang lên lời ca, và khi nắng
 toả rộn bước quân hành xa, thì em có nghe tiếng
 mùa xuân về, giục cất bước giải phóng cho làng quê.

Biết ơn Võ Thị Sáu

(Trích)

Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn

Vừa phải

Musical notation for the song 'Biết ơn Võ Thị Sáu'. The notation is in F major, 2/4 time. The lyrics are written below the notes.

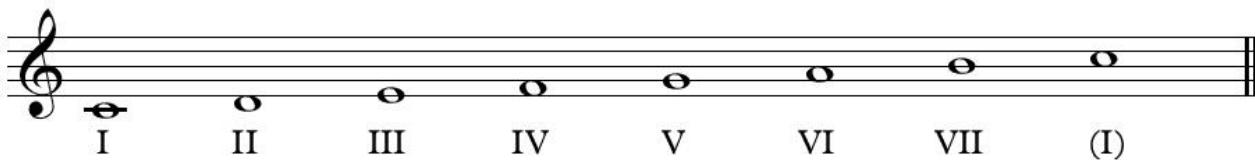
Mùa hoa lê - ki - ma nở ở quê ta miền đất
 ...hoa lê - ki - ma nở đời sau vẫn còn nhắc
 ...nhở. Thôn xóm vẫn nhắc tên người anh hùng đã
 Sông núi đất nước ơn người anh hùng đã
 chết cho mùa... ...chết cho đời sau.

1. Điệu thức

Điệu thức là mối tương quan về cao độ giữa các âm thanh theo một quy luật nhất định.

Sự sắp xếp bảy âm thanh của điệu thức từ thấp lên cao hay từ cao xuống thấp tạo thành gam. Các âm thanh hợp thành gam gọi là các bậc. Các bậc của gam đồng thời cũng là các bậc của điệu thức và được kí hiệu bằng chữ số La Mã.

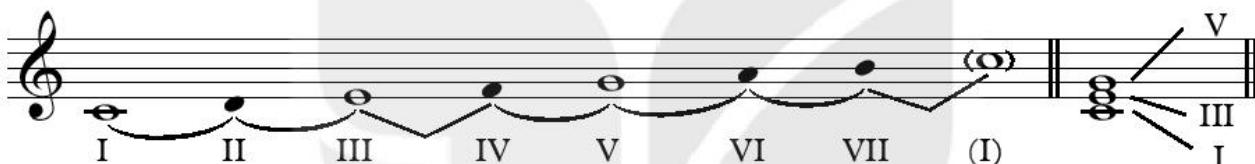
Ví dụ:



Trong âm nhạc có nhiều loại điệu thức, phổ biến nhất là điệu thức trưởng và điệu thức thứ 7 âm.

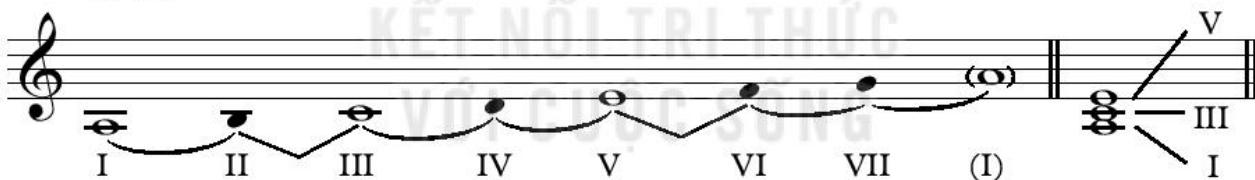
– Điệu thức trưởng (còn gọi là điệu trưởng) có ba bậc (I, III, V) tạo thành một hợp âm ba trưởng.

Ví dụ:



– Điệu thức thứ (còn gọi là điệu thứ) có ba bậc (I, III, V) tạo thành một hợp âm ba thứ.

Ví dụ:



2. Giọng và tính chất của giọng trưởng, giọng thứ

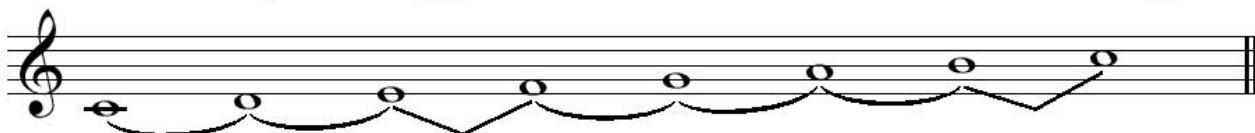
a) Khái niệm về giọng

Giọng là điệu thức được thể hiện trên một độ cao nhất định. Tên gọi của giọng là tên của âm chủ và tên điệu thức.

b) Tính chất của giọng trưởng và giọng thứ

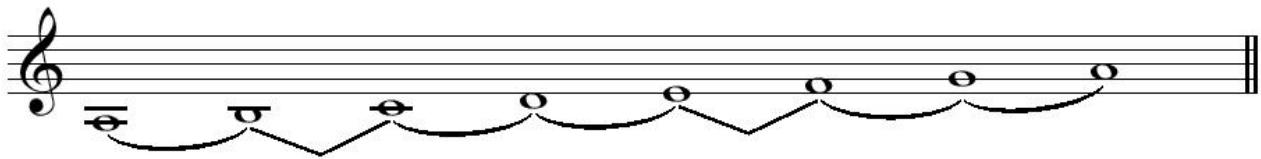
– Giọng trưởng thường có tính chất khoẻ khoắn, tươi sáng.

Ví dụ: Giọng Đô trưởng (âm chủ là âm Đô và tên của điệu thức là trưởng).



– Giọng thứ thường có tính chất mềm mại, nhẹ nhàng.

Ví dụ: giọng La thứ (âm chủ là âm La và tên của điệu thức là thứ).



1. Cho biết cấu tạo của điệu trưởng và điệu thứ.
2. Nêu sự khác nhau về tính chất giữa giọng trưởng và giọng thứ.



Hát một bài hát mà em đã học và cho biết bài hát đó được viết ở giọng trưởng hay giọng thứ.



ĐỌC NHẠC



Đọc quãng 2 theo tiết tấu đảo phách.



1. Luyện tập gõ theo tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 2

Biên soạn: Xuân Cung

Nhanh hoạt

mf

f

A musical score for 'Bài đọc nhạc số 2' by Xuân Cung. It consists of four staves of music in 2/4 time with a key signature of one sharp (F#). The first staff starts with a dynamic of *mf*. The second staff starts with a dynamic of *f*. The score includes various musical elements such as eighth and sixteenth notes, rests, and dynamic markings like *f* and *mf*.

3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ gỗ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 2* theo mẫu dưới đây:

A musical score for two voices. The top staff is labeled 'Độc' and the bottom staff is labeled 'Gõ'. Both staves begin with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a time signature of 2/4. The 'Độc' staff has a bass clef at the start of the second measure. The 'Gõ' staff has a bass clef at the start of the third measure. The music consists of four measures. Measure 1: 'Độc' has a quarter note followed by a eighth note, 'Gõ' has a half note. Measure 2: 'Độc' has a eighth note followed by a quarter note, 'Gõ' has a half note. Measure 3: 'Độc' has a half note, 'Gõ' has a eighth note followed by a quarter note. Measure 4: 'Độc' has a quarter note followed by a half note, 'Gõ' has a eighth note followed by a quarter note.



1. Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 2*.
 2. Đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu của *Bài đọc nhạc số 2*.



Sáng tạo một giai điệu mới ở giọng Son trưởng trên mẫu tiết tấu cho trước dưới đây và đọc nhạc kết hợp gõ đệm cho giai điệu đó.

A musical score consisting of two staves. The top staff uses a treble clef and has a key signature of one sharp. It is in 2/4 time and contains a continuous sequence of eighth notes, each marked with an 'x'. The bottom staff uses a bass clef and has a key signature of one sharp. It is also in 2/4 time and contains a continuous sequence of question marks.



HÁT



Thực hiện một số động tác để thả lỏng cơ thể.



1. Khởi động giọng

Nô Na

- Miệng mở rộng, hàm dưới buông mềm mại, nét mặt tươi tắn.
 - Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

2. Học hát

Oi cuộc sống mến thương

Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện

Vui tươi - Nhí nhảnh

Có chú chim non nho nhỏ. Cát tiếng líu lo như muôn ngỏ.
Buổi sáng quanh ta như xao động, như bầu trời xanh bao ước
mơ. Nay chú chim ơi cho nhẫn gửi. Lời hát tin yêu
trong trái tim mọi người. Cuộc sống hôm nay tuy vất vả
nhưng cuộc đời ơi ta mến thương. Ta đã
nghe trong tiếng cười đường tương lai đang rực rõ. Ta
đã nghe trong tim mình lời yêu thương của con người.



Ca khúc *Oi cuộc sống mến thương* được nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện viết vào năm 1976. Với tính chất âm nhạc vui tươi, rộn rã, lời ca bình dị, trong trẻo, ca khúc như lời động viên, khích lệ tinh thần và khuyên nhủ chúng ta sống lạc quan, yêu đời để cuộc sống có ý nghĩa.

Ca khúc chia thành 2 đoạn: đoạn 1 gồm 32 ô nhịp, chia làm 2 câu, mỗi câu 16 ô nhịp; đoạn 2 gồm 16 ô nhịp, chia làm 2 câu, mỗi câu 8 ô nhịp.



- Giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện và ca khúc *Oi cuộc sống mến thương*.
- Kể tên một số ca khúc có tiết tấu đảo phách mà em biết.



Hát đuôi trích đoạn ca khúc *Oi cuộc sống mến thương* của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện.

The musical score consists of three staves of music in 2/4 time with a key signature of one sharp (F#). The first staff (Hát 1) starts with a quarter note followed by a eighth note, then a dotted half note. The second staff (Hát 2) has a rest. The third staff (Hát 1) continues with a dotted half note followed by a quarter note. The lyrics are:

Có chú chim non nho
nhỏ.
Cát tiếng líu
nhỏ.

lợn như muôn ngõ.
Buổi sáng quanh ta
như xao động,
Cát tiếng líu lợn như muôn ngõ.
Buổi sáng quanh ta

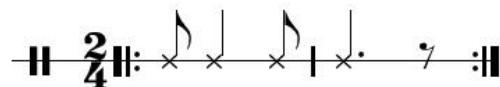
như bầu trời xanh
bao ước mơ.
như xao động,
bao ước mơ.



NHẠC CỤ



Thể hiện mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể:





1. Luyện tập giai điệu

– Giai điệu 1

Musical notation for G major scale in 2/4 time. The notes are: C, D, E, F#, G, A, B, C.

Musical notation for G major scale in 2/4 time. The notes are: C, D, E, F#, G, A, B, C.

– Giai điệu 2

Musical notation for G major scale in 2/4 time. The notes are: C, D, E, F#, G, A, B, C.

Musical notation for G major scale in 2/4 time. The notes are: C, D, E, F#, G, A, B, C.

2. Luyện tập hợp âm

Nối tiếp các hợp âm sau trên đàn ukulele theo âm hình tiết tấu:

2/4:

D:

G:

C:

3. Thực hành hòa tấu trích đoạn bài hát *Oi cuộc sống mến thương*

Musical notation for the first four measures of 'Oi cuộc sống mến thương' in G major and 2/4 time. The notes are: C, G, D, G.

2/4:



Khi hoà tấu nhạc cụ, cần chú ý điều gì?



Sử dụng động tác cơ thể để đệm cho bài hoà tấu.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC



Xem/nghe một trích đoạn giao hưởng và kể tên một số nhạc cụ được sử dụng diễn tấu trong trích đoạn đó.



SƠ LƯỢC VỀ THỂ LOẠI GIAO HƯỞNG VÀ GIAO HƯỞNG ĐỒNG QUÊ CỦA L. V. BEETHOVEN

1. Sơ lược về thể loại giao hưởng

Giao hưởng (symphony) là thể loại âm nhạc có quy mô lớn nhất trong khí nhạc, có nhiều chương thường là bốn chương. Mỗi chương mang một đặc điểm, hình tượng nghệ thuật riêng nhưng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau về mặt nội dung, được trình diễn bằng dàn nhạc giao hưởng.

Trong dàn nhạc giao hưởng, các nhạc cụ được phân chia thành bốn bộ cơ bản là bộ gỗ (flute, oboe, clarinet, bassoon,...), bộ đồng (horn, trumpet, trombone, tuba,...), bộ gỗ (timpani, tam-tam, cymbals, triangle,...) và bộ dây (violin, viola, cello, double bass,...). Bên cạnh đó, có thể bổ sung các nhạc cụ khác như đàn harp, piano, đàn bầu, đàn tranh,...



Hình 2.1. Dàn nhạc giao hưởng Nhạc viện P. I. Tchaikovsky tại phòng hòa nhạc Tchaikovsky, Moscow, Nga

2. Nghe chương I, giao hưởng *Đồng quê* của L. V. Beethoven



0

Giao hưởng số 6 (*Đồng quê*) của L. V. Beethoven giọng Pha trưởng được viết vào khoảng từ năm 1805 đến năm 1808. Đây là bản giao hưởng duy nhất của Beethoven có tiêu đề và có chủ đề nói về phong cảnh thiên nhiên ở vùng thôn quê.

Bản nhạc gồm 5 chương và mỗi chương lại có tiêu đề riêng. Chủ đề một của chương I gợi cho người nghe về phong cảnh thôn quê thanh bình và giản dị.



- Nêu một số đặc điểm của thể loại giao hưởng.
- Kể tên các nhạc cụ trong mỗi bộ của dàn nhạc giao hưởng.
- Nhạc cụ nào tham gia diễn tấu giai điệu chính của chủ đề một, chương I, giao hưởng số 6 (*Đồng quê*) của L. V. Beethoven?



Sử dụng trống hoặc thanh phách để thể hiện lại tiết tấu của giai điệu chủ đề một, chương I, giao hưởng *Đồng quê* của L. V. Beethoven.

Chủ đề

3

VỀ MIỀN KÍ ỨC

Yêu cầu cần đạt:

- Lí thuyết âm nhạc:** Nhận biết được bản nhạc viết ở giọng Son trưởng, Mi thứ; biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...
- Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam Mi thứ; đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất của điệu thứ; tự đọc được một số giai điệu đơn giản viết ở các giọng có một dấu thăng.
- Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca; thể hiện được sắc thái và tình cảm của bài hát.
- Nhạc cụ:** Biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát.
- Nghe nhạc:** Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc với tác phẩm; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.



NHẬN BIẾT GIỌNG SON TRƯỞNG VÀ MI THÚ



Quan sát và nhận xét về hoá biễu, âm kết của hai bản nhạc dưới đây:

Con chim non

(Trích)

Dân ca Pháp

Hơi nhanh - Trong sáng

Bình minh lên có con chim non hòa tiếng hót véo von giọng hót vui say sưa...

Một thời để nhớ

(Trích)

Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hiên

Vừa phải Em

Hồi cánh chim bay lưng tròn, hối áng mây
(Những bóng cây) xanh sân trường, ghế đá vẫn trôi xa vời.
Những lúc lang thang chân tròn, ai có
vương ai chờ. Bóng nắng ngắn ngơ bây giờ, ai nhở...

1. Em

nhở.

Những bóng cây...

2.

...ai.



Son trưởng và Mi thứ là hai giọng có cùng hoá biễu (dấu hoá theo khoá) nhưng khác nhau về âm chủ và tính chất âm nhạc.

1. Giọng Son trưởng



Giọng Son trưởng có hoá biểu là Pha thăng, âm chủ là âm Son.

Giọng Son trưởng thường có tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

2. Giọng Mi thứ



Giọng Mi thứ có hoá biểu là Pha thăng, âm chủ là âm Mi.

Giọng Mi thứ thường có tính chất mềm mại, êm dịu.



Nêu sự giống và khác nhau giữa giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.



Trong số các bản nhạc mà em đã học, hãy tìm một bản nhạc viết ở giọng Son trưởng và một bản nhạc viết ở giọng Mi thứ.



ĐỌC NHẠC

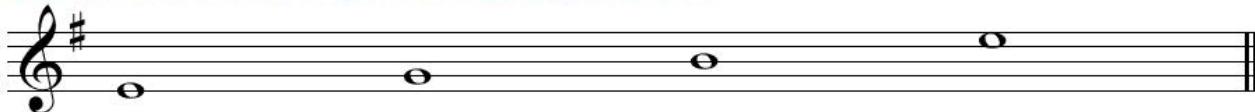


Đọc gam và âm ổn định của giọng Mi thứ.

1. Đọc gam Mi thứ



2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ



3. Đọc quãng 2, quãng 3 của giọng Mi thứ





1. Luyện tập gõ theo tiết tấu



2. Bài đọc nhạc số 3

Biên soạn: Xuân Cung

Hơi nhanh

3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* theo mẫu dưới đây:

Đọc

Gõ

- Bài đọc nhạc số 3* được viết ở giọng gì?
- Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 3*.
- Cho biết sự giống và khác nhau giữa câu 1 và câu 2 của *Bài đọc nhạc số 3*.

Chọn một câu trong ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* (trang 29), đọc nhạc và gõ đệm cho câu hát đó.



HÁT



Nghe, vận động cơ thể theo nhịp điệu của ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.



1. Khởi động giọng

Mi mi mi mi mê mê mê mê ma ma ma ma mô mô mô mô mi

– Đặt âm nhẹ nhàng, miệng mở tự nhiên, thoải mái, hàm dưới buông mềm mại.

– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

2. Học hát

Kỉ niệm thành phố tuổi thơ

Nhạc và lời: Hồng Đăng

Hơi nhanh - Vui tươi

Trưa nay qua đường phố quen. Gặp những tiếng ve đầu tiên. Chợt
(Nơi đây con đường vẫn) qua. Chợt thoáng tiếng ve gần xa. Giọng

nghe tâm hồn xao xuyến. Điệp khúc tiếng ve triền miên. Tiếng
chim im lìm trưa vắng. Lại ngõ tiếng ve gọi ta. Tiếng

ve đu cành sấu. Tiếng ve náu cành me. Tiếng ve vẫy tuổi thơ.
ve trên đường vắng. Hát theo bước hành quân. Mãi xa vẫn còn ngân.

Tiếng ve chào mùa hè. Và gợi cơn gió mát. Những đêm đầy trăng
Tiễn tôi ra mặt trận. Đường hành quân gấp gáp. Tiếng ve chào say

1.

thanh. Tiếng ve như lời hát. Đan giữa vòm cây xanh.
sura. Thấy thêm yêu thành phố...

Nơi đây con đường vẫn...
...trong sáng tuổi ngây thơ.



Kỉ niệm thành phố tuổi thơ là một trong nhiều ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Hồng Đăng. Tính chất âm nhạc hoạt bát, tươi vui cùng lời ca trong sáng, mang đến cảm xúc bồi hồi, xao xuyến về những kỉ niệm của tuổi học trò.

Ca khúc gồm 1 đoạn: câu 1 gồm 9 ô nhịp, câu 2 gồm 14 ô nhịp.

Yêu cầu: Đặt âm thanh nhẹ nhàng, điều tiết hơi thở đều đặn. Miệng mở tự nhiên, thả lỏng cơ mặt và hàm dưới khi hát.



- Giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Hồng Đăng.
- Bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* đã gợi lại cho em những kỉ niệm gì?



Trình bày ý tưởng và thể hiện ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*, kết hợp những động tác cơ thể phù hợp với nội dung của bài.



NHẠC CỤ



Thực hành mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gỗ hoặc động tác cơ thể:





1. Luyện tập giai điệu

Nhẹ nhàng - Đầm thắm

The musical notation consists of two staves of music. The first staff starts with a treble clef, common time, and a key signature of one sharp. It contains six measures of music with quarter notes and eighth notes. The second staff continues the melody with similar patterns.

2. Hòa tấu

Kỉ niệm thành phố tuổi thơ

(Trích)

Nhạc và lời: Hồng Đăng

Nhẹ nhàng - Đầm thắm

The musical score for "Kỉ niệm thành phố tuổi thơ" is presented in three staves. The top staff shows the vocal line with lyrics in Vietnamese. The middle staff shows the piano accompaniment with bass notes and harmonic chords. The bottom staff shows the vocal line continuing with different lyrics. The score is set in common time with a key signature of one sharp. The vocal part includes illustrations of a girl singing and various instruments like a flute, a keyboard, and a drum.

Trưa nay qua đường phố
(Nơi đây con đường vẫn) quen, gắp chọt

những tiếng ve đầu tiên, chọt nghe tâm hồn xao
thoảng tiếng ve gần xa, giọng chim im lìm trưa xuyên vắng điệp
khúc tiếng ve triền miên. Tiếng ve đu cành sâu,
ngõ tiếng ve gọi ta. Tiếng ve trên đường vắng,

tiếng ve náu cành me,
hát theo bước hành quân,

tiếng mãi ve vẫn tuổi thơ,
xa vẫn còn ngần,

tiếng tiễn

ve chào mùa hè.
tôi ra mặt trận.

Và Đường gợi cơn gió mát
hành quân gấp gáp nhũng
đêm đầy trăng
tiếng ve chào say

1.

thanh, tiếng ve như lời hát,
sữa, thấy thêm yêu thành phố...

đan giữa vòm cây xanh.

Nơi

2.

đây con đường vẫn...

...trong sáng tuổi ngây thơ



Em có nhận xét gì về tiết tấu của bè hát, bè nhạc cụ giai điệu và bè nhạc cụ gõ?



Hãy thay thế bè nhạc cụ giai điệu bằng hát vocalise và lựa chọn nhạc cụ gỗ đệm phù hợp để thể hiện bài hoà tấu *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.



NGHE NHẠC

Trở về dòng sông tuổi thơ

(Trích)

Nhạc và lời: Hoàng Hiệp

Hơi chậm - Em đềm, thiết tha

Quê tôi ai cũng có một dòng sông bên nhà.
Con sông quê gắn bó với tuổi thơ đời tôi.
Bao năm xa quê ấy, trong mơ tôi vẫn thấy.
Hôm nay tôi trở về lòng chợt vui thấy sông không già.



Ca khúc *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp có tính chất trữ tình, tha thiết. Ca khúc như đưa người nghe trở về kí ức tuổi thơ với những kỉ niệm êm đềm.



Chia sẻ cảm xúc của em sau khi nghe ca khúc *Trở về dòng sông tuổi thơ*.



Viết một đoạn văn ngắn để chia sẻ với bạn bè về những vùng đất, những kỉ niệm tuổi thơ của em và đọc đoạn văn đó trên nền nhạc của ca khúc.



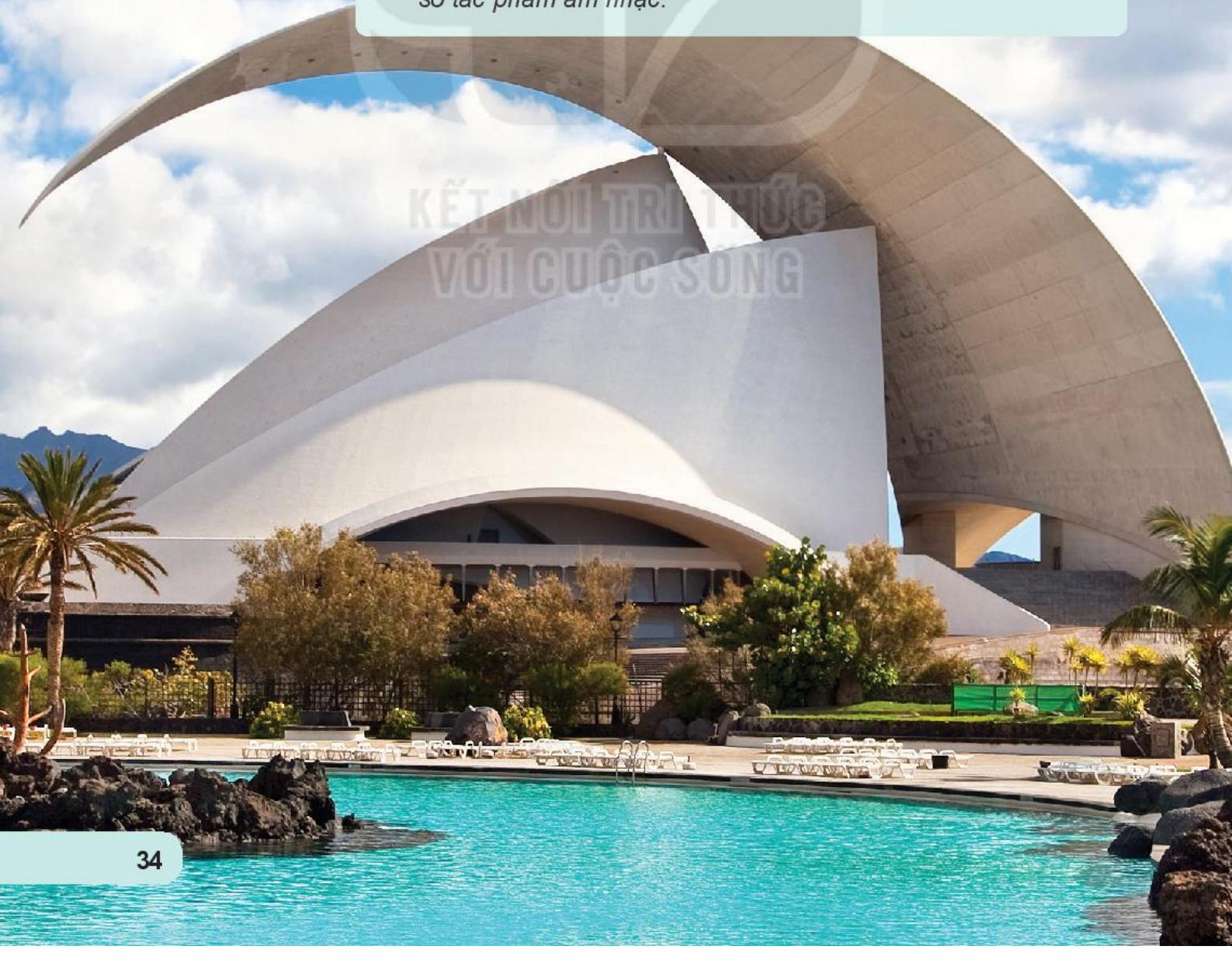
GIAI ĐIỆU BỐN PHƯƠNG



Yêu cầu cần đạt:

- Lí thuyết âm nhạc:** Nhận biết được một số hợp âm của các giọng: Son trưởng, Mi thứ; biết ghi chép các bản nhạc.
- Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam Mi thứ, đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 4; cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè.
- Hát:** Mở rộng âm vực giọng hát, hát đúng cao độ, trường độ, thuộc lời ca; biết hát hợp xướng, điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hòa.
- Nhạc cụ:** Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc.
- Thường thức âm nhạc:** Nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới; kể được tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn; cảm nhận được giá trị nghệ thuật của một số tác phẩm âm nhạc.

KẾT NỐI TRUYỀN TỰC
VỚI CUỘC SỐNG





CÁC HỢP ÂM BA CHÍNH CỦA GIỌNG SON TRƯỞNG, MI THÚ



Quan sát các bản nhạc dưới đây và cho biết hai trích đoạn ca khúc đã được thêm kí hiệu nào.

Màu cờ tôi yêu

(Trích)

Nhạc: Phạm Tuyên

Lời: thơ Diệp Minh Tuyền

Hồng như màu của bình minh. Đỏ như màu máu của
(Cờ) bay màu của niềm tin. Đỏ như lời hứa của
mình, tim ơi! Búa liềm vàng rực giữa
mình, em ơi! Suốt đời rực giũa
trời, là niềm hi vọng rực giũa
lời, đường dài muôn dặm chói ngời tim ta.
Đời, là niềm hi vọng chói ngời tim ta.
Đời, là bài ca chiến sĩ. Ta ca vang, triền miên qua tháng ngày.
Lượn bay trên núi rừng biên cương đến nơi đảo xa.

Hát mãi khúc quân hành

(Trích)

Nhạc và lời: Diệp Minh Tuyền

Nhịp đi Em
Đời mình là một khúc quân hành. Đời mình là bài
B Am
ca chiến sĩ. Ta ca vang, triỀn miỀn qua tháng ngày.
Em
Lượn bay trên núi rừng biên cương đến nơi đảo xa.



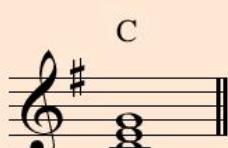
1. Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

Giọng Son trưởng có ba hợp âm ba chính được thành lập trên các bậc: bậc I, bậc IV và bậc V, các hợp âm này đều là hợp âm ba trưởng.

Ví dụ:



Hợp âm bậc I



Hợp âm bậc IV



Hợp âm bậc V

Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng thường mang tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

2. Các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ

Giọng Mi thứ có ba hợp âm ba chính được thành lập trên các bậc: bậc I, bậc IV và bậc V, các hợp âm này đều là hợp âm ba thứ.



Hợp âm bậc I



Hợp âm bậc IV



Hợp âm bậc V

Khi dùng giọng Mi thứ hoà thanh, hợp âm bậc V là hợp âm ba trưởng, gồm 3 âm, có tên gọi là Si trưởng, kí hiệu là B.



Hợp âm bậc V

Hợp âm bậc I và bậc IV, V của giọng Mi thứ thường mang tính chất mềm mại, êm dịu.

Hợp âm bậc V của giọng Mi thứ hoà thanh thường mang tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

- Trong giọng Son trưởng, các hợp âm ba chính có tính chất như thế nào?
- Trong giọng Mi thứ hoà thanh, các hợp âm ba chính có tính chất như thế nào?



Đặt hợp âm ba chính cho *Bài đọc nhạc số 1* và *Bài đọc nhạc số 4*.



ĐỌC NHẠC



1 Luyện đọc gam Mi thứ hoà thanh

2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ

3. Luyện đọc quãng 2, quãng 4 của giọng Mi thứ hoà thanh



1. Luyện tập gõ theo tiết tấu

2. Bài đọc nhạc số 4

Biên soạn: Xuân Cung

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm

3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* theo mẫu dưới đây:



1. Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 4*.
2. Nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4*.



Thay thế tên nốt nhạc bằng vocalise âm “a” để trình bày *Bài đọc nhạc số 4* và nêu cảm nhận về sự hoà quyện âm thanh giữa các bè xuất hiện trong bài.



Tìm bốn quãng đơn khác nhau trong giai điệu của bài hát *Cánh đồng yên tĩnh*.



1. Khởi động giọng



– Lấy hơi sâu, đặt âm nhẹ nhàng, thả lỏng cơ mặt, miệng mở rộng, hàm dưới buông mềm mại.

– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

2. Học hát hợp xướng

Cánh đồng yên tĩnh

Dân ca Nga cải biên

Lời dịch: Hoàng Long

Chuyển soạn hợp xướng: Xuân Cung

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm

Nữ 1

Một cánh chim từ đâu lướt bay
Dòng nước xanh lượn quanh khắp thôn
Chiều xuồng nhanh đồng quê sống thanh

Một cánh chim từ đâu lướt bay
Dòng nước xanh lượn quanh khắp thôn
Chiều xuồng nhanh đồng quê sống thanh

Nam

Nữ 2

Nam

về. A... có tiếng ca nghe dịu
làng. đã khuất xa trong sương
bình. khói bếp vương trong sương

về. A... có tiếng ca nghe dịu
làng. đã khuất xa trong sương
bình. khói bếp vương trong sương

Thoáng trong chiều nắng A...
Bóng con thuyền trôi
Xóm thôn lặng lẽ

dàng.
 mờ.
 chiều.

 lời hát sao êm
 gợi khúc ca tâm
 càng thiết tha bao

 lời hát sao êm
 gợi khúc ca tâm
 càng thiết tha bao

 Vang theo làn gió
 Không gian trầm lắng
 Quê hương đầm ấm

 sao êm đềm.
 ca tâm tình.
 tha bao tình.

Cánh đồng yên tĩnh là bài dân ca quen thuộc của nước Nga. Giai điệu âm nhạc mềm mại, dàn trải, lời ca sâu lắng, tâm tình. Hình ảnh về cánh đồng bao la, yên bình, nơi có dòng suối mát lành chảy quanh những ngôi làng nhỏ giúp người nghe cảm nhận rõ một khung cảnh thật tươi đẹp, thanh bình và ấm áp.



1. Giai điệu của các bè khác nhau ở chỗ nào?
2. Chép lại bè 1, bè 2 và lời 1 của bài *Cánh đồng yên tĩnh*.



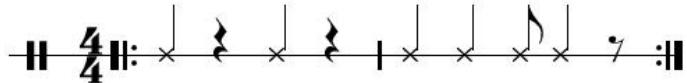
Thay lời ca trong bài *Cánh đồng yên tĩnh* bằng nguyên âm “a” hoặc “ô” và thể hiện giai điệu của bài hát bằng hình thức vocalise.



NHẠC CỤ



Thực hành mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gỗ hoặc động tác cơ thể:



1. Luyện mẫu âm

2. Luyện tập giai điệu



3. Hòa tấu

Cánh đồng yên tĩnh

Dân ca Nga cải biên
Lời dịch: Hoàng Long

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm



Guitar



KẾT NỐI TRI THỨC

MUSIC WORKBOOK

Chords shown below the staff:

- Top staff: $\frac{4}{4}$
- Bottom staff: $\frac{4}{4}$
- Bottom staff (continued): $\frac{4}{4}$
- Bottom staff (continued): $\frac{4}{4}$

Lyrics:

Một cánh nước xuồng chim từ đâu lượn quanh đồng quê
Dòng Chiều nhanh bay khắp thôn sống thanh

về. Thoáng nắng có tiếng ca nghe dịu
làng. Bóng trong chiều trôi đã khuất xa trong sương
bình. Xóm thuyền lặng lẽ khói bếp vương trong sương

The musical score consists of three staves. The top staff shows the vocal line with lyrics: "dàng. Vang theo làn gió lời hát sao êm đêm. mờ. Không gian trầm lảng gợi khúc ca tâm tình. chiều. Quê hương đầm ấm càng thiết tha bao tình." The middle staff shows harmonic chords. The bottom staff shows bass notes. The key signature is G major (one sharp), and the time signature is common time.



Sử dụng phần nhạc cụ hoà tấu ở bài trên để đệm cho hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh*.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

VÀI NÉT VỀ LỊCH SỬ ÂM NHẠC PHƯƠNG TÂY

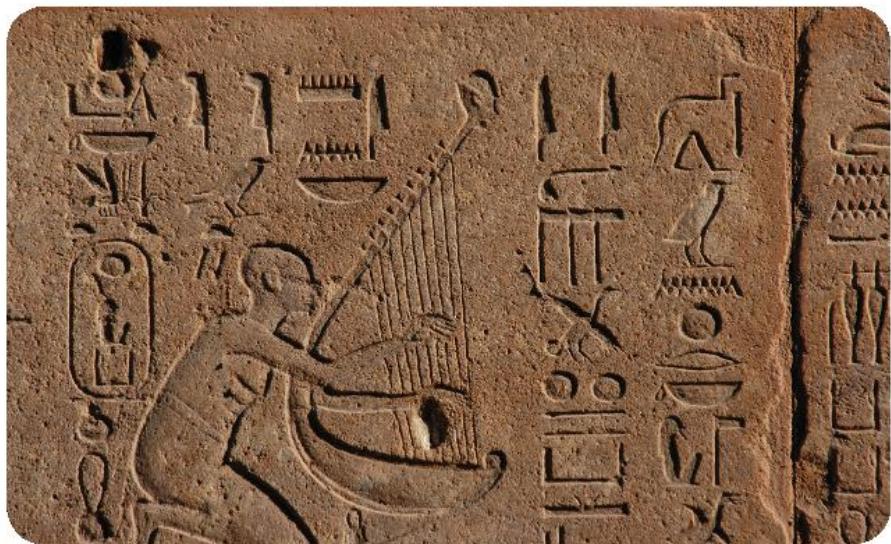
Từ khi xuất hiện đến nay, nghệ thuật âm nhạc phương Tây đã trải qua nhiều thời kì như: âm nhạc Nguyên thuỷ, âm nhạc Hy Lạp cổ đại, âm nhạc Trung cổ, âm nhạc Phục hưng, âm nhạc Tiền cổ điển (Baroque), âm nhạc Cổ điển, âm nhạc Lãng mạn, âm nhạc Thế kỉ XX,... Mỗi thời kì âm nhạc đều có những đặc điểm và phong cách riêng.

1. Âm nhạc thời kì Nguyên thuỷ

Đây là thời kì con người bước đầu biết chế tạo nhạc cụ để mô phỏng những âm thanh có trong thế giới tự nhiên như tiếng chim, tiếng lá rơi,... Nhạc cụ đầu tiên được chế tác là nhạc cụ gỗ, sau đó là nhạc cụ hơi.

2. Âm nhạc thời kì Hy Lạp cổ đại

Được bắt đầu từ thế kỉ thứ VI trước Công nguyên. Thời kì này âm nhạc đã phát triển mạnh mẽ và khá gần với toán học. Dựa trên cơ sở toán học của Pythagoras, người Hy Lạp cổ đại đã tìm ra một số thang âm dựa trên vòng quãng năm. Người Hy Lạp cổ đại cũng tìm ra nhóm tiết tấu cơ bản là ngắn (tương đương móc đơn) và dài (tương đương nốt đen) dựa trên nhịp thơ. Ngoài các nhạc cụ gỗ, nhạc cụ hơi, một số nhạc cụ gảy được sử dụng phổ biến ở thời kì này là đàn lyre và đàn cithara.



Hình 4.1. Nhạc sĩ Ai Cập trong bức phù điêu từ Nhà nguyện Đỏ của Hatshepsut ở Đền Karnak gần Luxor (Thebes), Ai Cập

3. Âm nhạc thời kì Trung cổ

Kéo dài trong khoảng 800 năm, kết thúc vào thế kỉ thứ XV. Đây là thời kì hình thành nền hệ thống kí hiệu nốt nhạc và lý thuyết âm nhạc, làm nền tảng cho sự phát triển âm nhạc cho đến ngày nay. Thời kì này đã xuất hiện hai loại âm nhạc đó là âm nhạc nhà thờ và âm nhạc thế tục. Tuy nhiên, âm nhạc nhà thờ đóng vị trí quan trọng hơn. Từ thế kỉ thứ IX, âm nhạc phúc điệu bắt đầu chiếm một vị trí quan trọng và dần dần đóng vai trò chính trong sự phát triển của âm nhạc thời kì Trung cổ.



Hình 4.2. Hình dáng các nốt nhạc ở thời kì Trung cổ

4. Âm nhạc thời kì Phục hưng

Bắt đầu từ thế kỉ XV đến giữa thế kỉ XVII. Các nhạc sĩ muốn quay trở lại với những vẻ đẹp của âm nhạc cổ từ thời kì Hy Lạp cổ đại. Họ chú trọng tới vấn đề điệu thức và hoà âm. Thời kì này âm nhạc phúc điệu nhà thờ đã phát triển rất rực rỡ. Nhạc sĩ tiêu biểu là Orlando di Lasso.



Hình 4.3. Ở thời kì Phục hưng, đàn harpsichord đã được sử dụng rộng rãi

5. Âm nhạc thời kì Tiền cổ điển (Baroque)

Bắt đầu từ khoảng thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XVIII. Đây là thời kì âm nhạc phức điệu đạt đến đỉnh cao và bắt đầu hình thành thể loại nhạc kịch. Nhạc sĩ tiêu biểu là Claudio Monteverdi, Antonio Vivaldi, Jean-Philippe Rameau, Georg Friedrich Handel, Jean-Sebastien Bach,...



Hình 4.4. Claudio Monteverdi
(1567 - 1643)

6. Âm nhạc thời kì Cổ điển

Bắt đầu từ nửa sau thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX. Đây là thời kì âm nhạc chủ điệu đóng vai trò quan trọng. Thời kì này cũng đã định hình ra biên chế dàn nhạc giao hưởng cũng như một số hình thức âm nhạc quan trọng còn được sử dụng cho đến ngày nay như hình thức sonata và liên khúc sonata. Các nhạc sĩ tiêu biểu là Christoph Willibald Ritter von Gluck, Franz Joseph Haydn, Wolfgang Amadeus Mozart, Ludwig van Beethoven.



Hình 4.5. Ludwig van Beethoven
(1770 - 1827)

7. Âm nhạc thời kì Lãng mạn

Bắt đầu hình thành và phát triển ở thế kỷ XIX, âm nhạc lãng mạn chú trọng nhiều đến cảm xúc của người nhạc sĩ. Thời kì này đã đánh dấu sự ra đời của thể loại giao hưởng thơ và sự lên ngôi của thể loại ca khúc có phần đệm piano được phổ thơ. Nhạc sĩ tiêu biểu là Franz Peter Schubert, Felix Mendelssohn, Fryderyk Franciszek Chopin, Franz Liszt.



Hình 4.6. Fryderyk Franciszek Chopin
(1810 - 1849)

8. Âm nhạc Thế kỉ XX

Âm nhạc Thế kỉ XX được phát triển rất đa dạng với sự ra đời của nhiều trường phái và quan điểm sáng tác khác nhau:

Trường phái âm nhạc Án tượng luôn chú trọng đến vẻ đẹp của âm nhạc, chú ý khai thác chất liệu âm nhạc phương Đông. Nhạc sĩ tiêu biểu là Claude Debussy và Maurice Ravel.

Trường phái âm nhạc Biểu hiện đưa ra một quan niệm mới về vẻ đẹp bằng việc phá bỏ âm nhạc có điệu tính. Nhạc sĩ tiêu biểu là Arnold Schoenberg.



Hình 4.7. Arnold Schoenberg
(1874 - 1951)

Trường phái âm nhạc Tân cổ điển muốn quay trở lại những vẻ đẹp kinh điển bằng một ngôn ngữ âm nhạc mới. Nhạc sĩ tiêu biểu là Igor Stravinsky.

Trường phái Tiền phong muốn xoá bỏ mọi niêm luật trong sáng tác, thậm chí là cả nốt nhạc, luật nhịp để đưa người nghe đến những quan điểm mới về thưởng thức âm nhạc. Nhạc sĩ tiêu biểu là John Cage, Krzysztof Penderecki.

Nh�n bài ca người chèo thuyền thành Venice (Venetian Boat Song) của Felix Mendelssohn

Bài ca người chèo thuyền thành Venice là một tiểu phẩm viết cho piano nằm trong tuyển tập *Bài ca không lời* của nhạc sĩ Felix Mendelssohn, được viết ở hình thức hai đoạn đơn.

Bản nhạc gợi cho người nghe liên tưởng đến khung cảnh người chèo thuyền trên sông thông qua âm hình đệm của bè tay trái và tính chất trữ tình nhòe vào nét giai điệu giàu chất hát của bè tay phải.



1. Nêu vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới và kể tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.
2. Nêu cảm nhận của em sau khi nghe *Bàica người chèo thuyền thành Venice* của Felix Mendelssohn.



Tìm và thiết kế PowerPoint (12 - 15 slide, có thể kèm ảnh minh họa) giới thiệu một số tác phẩm nổi tiếng của các nhạc sĩ tiêu biểu trong nền âm nhạc thế giới.



Phần hai

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN A - HÁT

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



Yêu cầu cần đạt:

- Hát đúng tư thế, mở miệng phù hợp.
- Hát đúng cao độ, trườngh độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.



Thực hiện một số động tác khởi động để chuẩn bị cho tư thế hát và miệng hát.

**1. Tư thế hát**

- Tư thế đứng hát (hình 1.1):
 - Lưng và đầu thẳng, giữ chắc cơ thể ở phần thắt lưng.
 - Hai chân đứng thoải mái, cách nhau một khoảng bằng vai.
- Tư thế ngồi hát (hình 1.2):

Lưng, đầu thẳng, không ngồi gù lưng, vai buông lỏng.



Hình 1.1.
Tư thế đứng hát



Hình 1.2.
Tư thế ngồi hát

2. Miệng hát

Miệng mở rộng, thoải mái. Độ mở rộng, hẹp của miệng phụ thuộc vào nguyên âm, phụ âm, các cử động của môi, lưỡi, hàm ếch mềm và hàm dưới.

Ví dụ:

- Nguyên âm ô: miệng mở to, rộng, môi tạo hình dáng mở tròn (hình 1.3).
- Nguyên âm a: miệng mở to, rộng. Khi hát nốt cao môi nhắc lên cao hơn để hở hàm răng trên (hình 1.4).
- Nguyên âm ê: miệng mở hẹp hơn, mở ngang, môi hơi nhắc lên (hình 1.5).

Lưu ý: Khi hát, môi, lưỡi, hàm ếch mềm, hàm dưới luôn mềm mại.



Hình 1.3. Miệng hát nguyên âm ô



Hình 1.4. Miệng hát nguyên âm a



Hình 1.5. Miệng hát nguyên âm ê

3. Luyện thanh



Mẫu 1

i ê a ô u



Mẫu 2

Mi ma mi ma mi ma mi ma a

Yêu cầu: Luyện các mẫu âm lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; khi hát chuyển tiếp từ nguyên âm này sang nguyên âm kia, miệng luôn giữ ở trạng thái mềm mại, tự nhiên, nét mặt tươi tắn.

4. Học hát

VỚI CUỘC SỐNG

- Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất mềm mại, nhẹ nhàng, chậm rãi.

Hát ru

Nhạc: Schubert

Phỏng dịch lời Việt: Trung Kiên

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm

À ơi à ơi con yêu con ngủ đi nào.
Con hãy à đi bên con có bàn tay
À ơi à ơi con ngoan con ngủ đi
chăm sóc gìn giữ tay bao nhiêu mơ
 nhiều mẹ rung ước
 rồi.

Oi con quý yêu, con ngủ cho ngoan nào.
 Oi con quý yêu, con ngủ cho ngoan nào.
 Đây một đoá hoa, với những bông hoa hồng
 Đêm vắng đầm ám con yêu ngủ đi nào.
 Yêu mến đầm ám luôn luôn mẹ giữ cho con.
 Chờ con tỉnh giấc trao con mẹ ngắm con cười.

Franz Peter Schubert (1797 – 1828), là nhà soạn nhạc người Áo, thuộc trường phái âm nhạc lãng mạn. *Hát ru* là một trong những ca khúc nổi tiếng của ông. Giai điệu âm nhạc trong sáng, du dương; ca từ mộc mạc, giản dị về tình yêu vô bờ của người mẹ dành cho con của mình.

Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Hát đúng cao độ, trường độ, không luyến thura nốt.
- Hát nhấn mạnh vào đầu nhịp; mở miệng đúng kỹ thuật.
- Luôn giữ miệng ở trạng thái mềm mại, thả lỏng hàm dưới, cười nhẹ, nét mặt tươi tắn khi hát chuyển tiếp từ âm này sang âm kia.

– Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất hoạt bát.

Hát với chú ve con

Nhạc và lời: Thanh Tùng

Hơi nhanh - Vui tươi, trong sáng

Một hôm mây trắng bỗng nhớ tiếng hát em. Mây lang thang
 hoài để bầu trời thêm vắng. Một hôm con nắng
 bỗng nhớ tiếng hát em. Nắng băng khuông hoài tựa chưa muôn quên.

Đừng mang trong lời ca những nỗi ưu
 Đời cho ta lời ca hát để yêu
 phiền. Và đừng mang cho tình yêu nhũng tiếng ca
 người. Và người cho ta lời ca hát để yêu
 buồn (này) chú ve bé con.
 đời thiết tha đó em.
 Giọt mưa rơi trong đất chiếc lá bỗng xanh.
 Hoá chú ve nhỏ để ngày ngày ca hát.
 Tình yêu trong sáng cũng sẽ đến với em.
 Hồi chú ve
 nhỏ ngày đêm hát ca.

Hát với chú ve con là một trong số nhiều ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Thanh Tùng. Với tính chất âm nhạc tươi vui, hoạt bát, trong sáng; ca từ gần gũi, thân thương, tác giả muốn mượn hình ảnh chú ve con để gửi lời nhắn nhủ: Hãy luôn suy nghĩ tích cực và tin yêu cuộc sống.

Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Luôn giữ miệng mềm mại, uyển chuyển khi hát ca khúc có tiết tấu nhanh, hoạt bát.
- Chuyển âm nhẹ nhàng như nói, cười nhẹ để hở hàm răng trên khi hát, nét mặt tươi tắn, hàm dưới luôn thả lỏng.



1. Khi đứng hay ngồi hát, em cần lưu ý điều gì?
2. Miêu tả cách mở miệng hát các nguyên âm **a, ô, ê**.
3. Nêu cảm nhận của em khi hát ca khúc *Hát ru* của Schubert.
4. Khi hát ca khúc có tiết tấu chậm rãi và khi hát ca khúc có tiết tấu nhanh, miệng có khác nhau không? Tại sao?



Chọn một trong hai ca khúc đã học ở trên, trình bày ý tưởng và thể hiện ca khúc đó ở các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca.



Yêu cầu cần đạt:

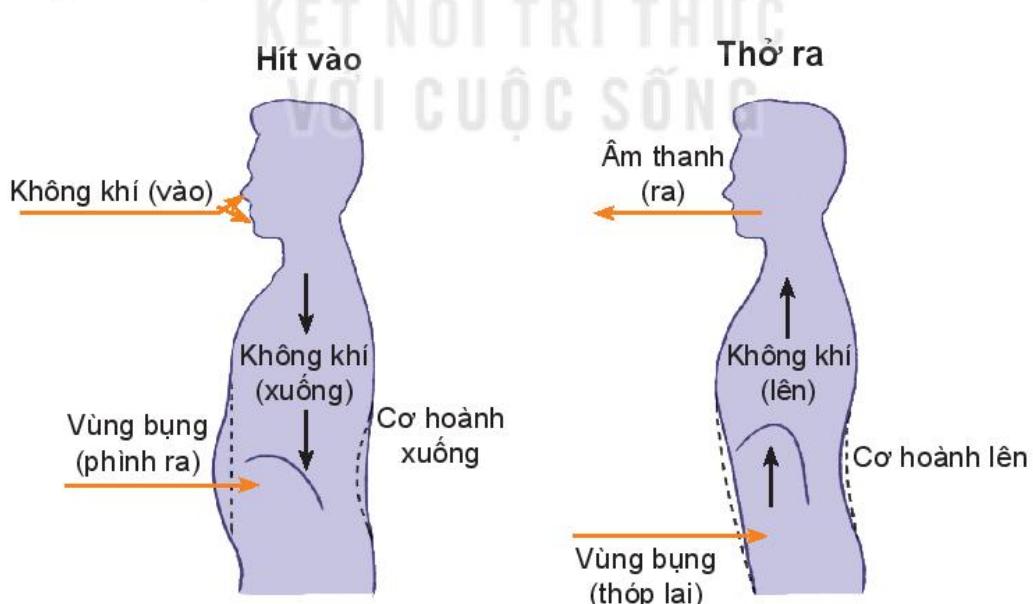
- Biết lấy hơi đúng chỗ, điều tiết hơi đều đặn.
- Hát đúng cao độ, trường độ của bài hát.



Thực hiện một số động tác sau theo mẫu để khởi động cho làm chủ hơi thở:

**1. Lấy hơi, giữ hơi và đầy hơi khi hát**

- Hít hơi*: nhanh, nhẹ nhàng. Hít sâu từ mũi hoặc từ miệng.
- Giữ hơi*: giữ và nén chắc hơi tại phần bụng vùng cơ hoành.
- Đẩy hơi*: nhịp nhàng, đều đặn, điều tiết hơi đến cuối câu hát.



Hình 2.1. Cách điều tiết hơi thở khi hát

2. Luyện thanh

Mẫu 1

Mi nô mi nô mi nô ma na ma na ma na

Mẫu 2

Mi i i Ma a a a a

Yêu cầu: Luyện các mẫu âm lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; hát nhẫn mạnh hơn vào phách mạnh; ngân đủ trường độ nốt trắng; hít hơi sâu, tập giữ âm thanh vang đều; không chẽ hơi thở khi hát giai điệu đi xuống.

3. Học hát

- Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất nhịp đi.

Hành quân xa

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận

Nhịp đi - Trầm hùng

Hành quân xa dẫu qua nhiều gian khổ. Vai vác nặng ta đã
Dù đôi chân qua những chặng đường có mỏi. Vẫn bước dồn ta hãy
Bọn xâm lăng kia nó gây nhiều đau khổ. Kìa đồng bào đang mắt

đồ mồ hôi. Mắt ta sáng chí căm thù bảo vệ đồng quê ta
hở vì đâu. Mấy năm trước sống cơ cực vì bọn giặc kia nó
đò chò ta. Máu giai cấp chí căm thù đợi lệnh truyền ra ta

tiến bước. Đời chúng ta đâu có giặc là ta cứ đi.
áp bức. Đời chúng ta đâu có giặc là ta cứ đi.
quyết chiến. Đời chúng ta đâu có giặc là ta cứ đi.

Hành quân xa là một trong những ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Ông sáng tác ca khúc này trong thời kì diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ. Ca khúc với nhịp đi trầm hùng, lời ca giản dị, thể hiện ý chí quyết tâm chiến đấu bảo vệ đất nước và niềm tin thắng lợi.

Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Lắng hời tại đầu lặng đơn và lặng đèn.
- Hát nhấn mạnh vào đầu nhịp.
- Hát gọn tiếng và dứt khoát, điều tiết hơi và giữ âm thanh đều đặn.

– Thực hành thể hiện ca khúc trữ tình.

Màu cờ tôi yêu

Nhạc: Phạm Tuyên

Lời: thơ Diệp Minh Tuyền

Vừa phải - Trong sáng, tự hào, ngợi ca.

Hồng như màu của bình minh. Đỏ như màu máu của mình, tim
(Cờ) bay màu của niềm tin. Đỏ như lời hứa của mình, em
ơi! Búa liềm vàng rực giữa trời. Là niềm hi vọng chói
Suốt đời lòng dặn giữ lời. Đường dài muôn dặm chớ
ngòi tim ta. Trong đêm tối lúc mưa sa.
rời tay nhau. Trong vui sướng, giữa thương đau.
Màu cờ đỏ vẫn sáng loà hồn tôi. Thênh thang trên bước đường
Màu cờ đỏ vẫn thắm màu lòng tôi. Ru em trong ánh mặt
đời. Ôi màu cờ áy là lời giục tôi!
trời Ôi màu cờ áy là lời tình yêu! Thênh thang trên
Ru em trong
bước đường đời. Ôi màu cờ áy là lời giục tôi. Cờ
ánh mặt trời. Ôi màu cờ áy là lời tình yêu!

Ca khúc *Màu cờ tôi yêu* được nhạc sĩ Phạm Tuyên và Diệp Minh Tuyền sáng tác vào năm 1979. Ca khúc có giai điệu tươi sáng, lời ca lạc quan, yêu đời, thể hiện niềm tin và hi vọng về một ngày mai tươi đẹp.

 **Yêu cầu khi thể hiện bài hát:**

- Nhịp láy đà cần đặt âm thanh nhẹ nhàng, hát nhấn vào đầu nhịp.
- Lấy hơi khi hết ý, kết câu, kết đoạn. Điều tiết hơi nhịp nhàng, đều đặn.
- Những quãng 4, 5 và 8 cần hát với miệng hát và cơ thể được thư giãn. Hát đúng cao độ, trường độ, không luyến.
- Phong cách trình diễn tự nhiên, phong thái lạc quan, nét mặt tươi tinh, kết hợp sự chuyển động của cơ thể.



1. Miêu tả cách lấy hơi, giữ hơi và đầy hơi khi hát.
2. Em có nhận xét gì về cách điều tiết hơi thở khi hát ca khúc *Hành quân xa* và ca khúc *Màu cờ tôi yêu*?



Trình bày ca khúc *Màu cờ tôi yêu* kết hợp với các động tác hình thể.



Yêu cầu cần đạt:

Hát rõ lời, thuộc lời ca, đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.



Luyện tập phát âm một số nguyên âm, phụ âm cho rõ chữ.



1. Hát tròn vành, rõ chữ

Hát tròn vành, rõ chữ là cách xử lí từ nào rõ từ đó, âm thanh gọn gàng, đầy đặn, trau chuốt, lời ca nghe rõ ràng, không gây hiểu sai nghĩa của từ. Muốn đạt được tiêu chí này cần nắm được thế nào là khởi chữ, mở chữ và đóng chữ trong kĩ thuật hát.

Ví dụ: Trong từ **hát**:

- Khởi chữ là cách đặt âm đầu của phát âm (âm **h** của từ **hát**). Cần đặt âm nhẹ nhàng, rõ và nét chữ như cách nói thông thường.
- Mở chữ là âm quyết định độ vang của tiếng hát (âm **a** của từ **hát**). Đặc trưng của hát dân ca là sử dụng khẩu hình bẹt, khép miệng, tuy nhiên với các nguyên âm như **a**, **ô** cần mở rộng hơn để đỉnh âm được vang và nét.
- Đóng chữ: Với những từ có âm cuối là phụ âm hoặc bán nguyên âm (âm **t** là phụ âm cuối của từ **hát**), người hát cần khép miệng nhanh, gọn và nét tiếng.

2. Luyện thanh

Mẫu 1

Nô ô na a nô

Mẫu 2

Mi
Nô
mê
na
ma
nô

Yêu cầu: Luyện hai mẫu âm với nhịp độ vừa phải; luyện đi lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; hít hơi thở sâu, hát vang đều với giai điệu đi lên hoặc đi xuống; thả lỏng miệng, cơ hàm, bật môi linh hoạt, mềm mại để hát rõ lời.

3. Học hát

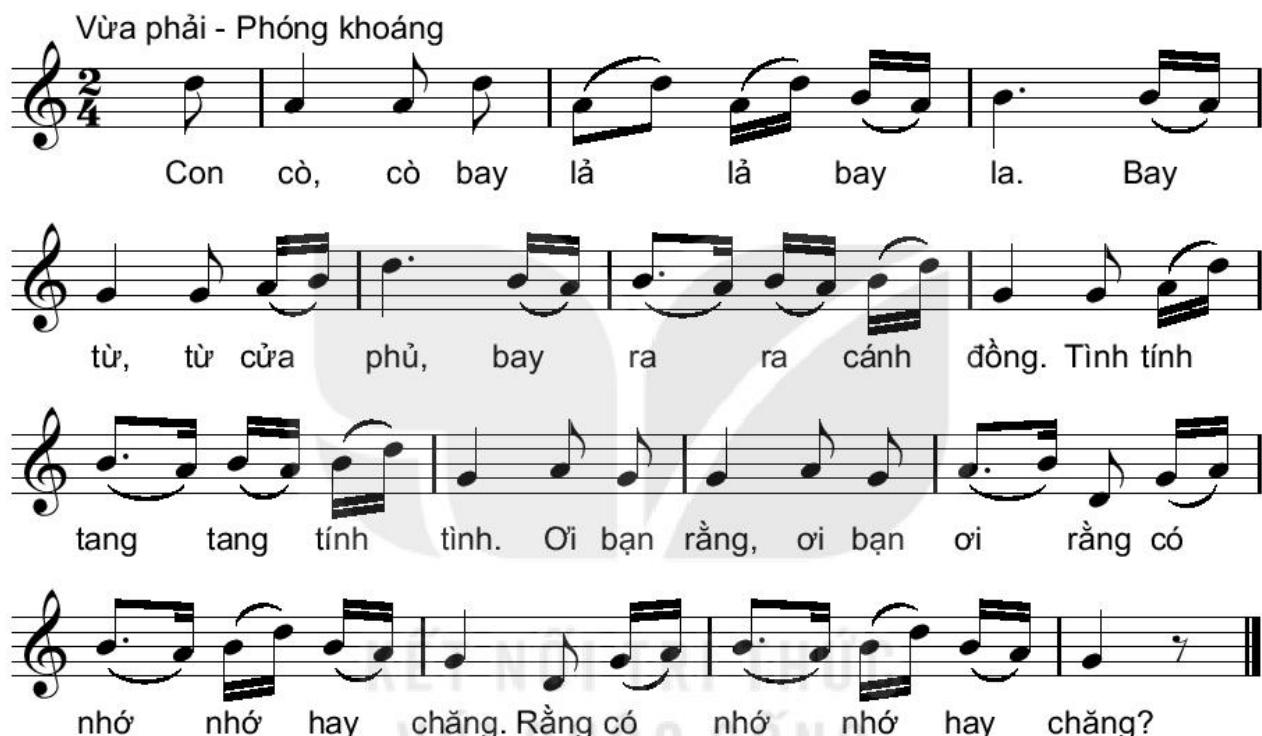
- Thực hành hát bài dân ca.

Cò lá

Dân ca đồng bằng Bắc Bộ

Kí âm: Nghệ nhân Vũ Tuấn Đức

Vừa phải - Phóng khoáng



Con cò, cò bay là là bay la. Bay.
tù, tù cửa phủ, bay ra ra cánh đồng. Tình tính
tang tang tính tình. Oi bạn răng, oi bạn ơi răng có
nhó nhó hay chặng. Răng có nhó nhó hay chặng?

Cò lá là điệu dân ca phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ. Nhân dân ta đã dựa theo một câu thơ lục bát để sáng tác thành bài dân ca này. Giai điệu bài dân ca được viết ở thang âm 4 âm (g – a – b – d), mang sắc thái êm dịu, tính chất vui tươi, trong sáng. Nội dung gợi cho người nghe cảm nhận về một bức tranh đẹp, đa màu sắc.



Yêu cầu khi thể hiện bài dân ca:

- Nén hơi chặt, điều tiết hơi đều đặn với âm thanh êm dịu, ngọt ngào.
- Miệng mở thoải mái, mềm mại, tự nhiên như nói.
- Trong bài có sử dụng nhiều luyến láy, khi hát cần thể hiện chuẩn xác, để lời ca rõ nghĩa, không bỏ luyến và không luyến thừa nốt.
- Thể hiện bài hát với nét mặt tươi tắn, duyên dáng, mềm mại, uyển chuyển.

– Thực hành hát bài dân ca.

Lí hoài nam

Dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên Huế

Sưu tầm và kí âm: Nguyễn Viêm

Chậm

The musical score consists of eight staves of music in G clef, 2/4 time, and a tempo marking of 'Chậm'. The lyrics are written below each staff. The first four staves are in 2/4 time, and the last four staves are in 3/4 time. The lyrics are:

Chiều o chiều, chiều o chiều
dắt o bạn bạn o
đèo mà qua đèo tà là đèo qua đèo
Chim o kêu Chim o kêu tình kêu chú
bên nó uầy oá! chi rúa? chi rúa?
úc úc con vượn trèo tà là trèo con vượn trèo
kia bên kia oi hối con vượn trèo
kia bên kia.

Lí hoài nam còn có các tên gọi khác là *Lí qua đèo*, *Lí chiều chiều*. Bài dân ca có giai điệu mượt mà, êm dịu, nhiều âm luyến láy, có từ thơ là câu ca dao:

Chiều chiều dắt bạn qua đèo
Chim kêu bên nớ, vượn trèo bên ni.



Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Lấy hơi ở vị trí các dấu lặng đơn, lấy hơi sâu và điều tiết hơi đều đặn. Hát nhấn mạnh hơn vào đầu nhịp.
- Phát âm rõ và nét tiếng, hát như nói.
- Hát chính xác tiết tấu đảo phách và các âm luyến trong bài.
- Miệng mở tự nhiên, thả lỏng cơ hàm, nét mặt tươi tắn.



1. Hát tròn vành, rõ chữ là gì? Cho ví dụ.
2. Kể tên một số bài dân ca tại vùng, miền mà em đang sinh sống.



Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

1. Đặt lời mới cho bài dân ca *Cò lả* và cùng bạn thể hiện bài hát theo các hình thức khác nhau.
2. Chọn một bài dân ca tại địa phương mà em đang sống, lên ý tưởng và thể hiện bài hát đó tròn vành, rõ chữ.

Bài

4

Hát giọng chuyển

Yêu cầu cần đạt:

- Biết hát giọng chuyển, điều tiết hơi đều đặn.
- Hát đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.



Thực hiện rung môi, duy trì hơi thở đều đặn với mẫu âm sau:



1. Hát giọng chuyển

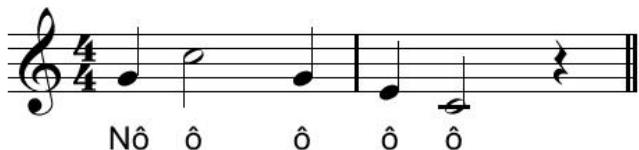
Là cách hát chuyển từ giọng tự nhiên (giọng thật) sang âm khu hỗn hợp (giọng pha) hoặc âm khu đầu (giọng giả) hoặc ngược lại ở các âm vực khác nhau.

2. Luyện thanh

Mẫu 1



Mẫu 2



Yêu cầu: Hát đi lên và xuống một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; đặt âm nhẹ nhàng khi chuyển từ âm này sang âm kia; lấy hơi sâu, điều tiết hơi đều đặn và giữ cơ thể luôn được thoái mái khi hát đổi âm vực.

3. Học hát

- Thực hành hát ca khúc với giai điệu có những quãng liền bậc.

Mùa xuân đầu tiên

Nhạc và lời: Văn Cao

Vừa phải

Rồi dặt dùn mùa xuân theo én về. Mùa bình thường mùa vui nay đã về. Mùa
xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên với khói bay trên sông gà đang gáy
trưa bên sông. Một trưa nắng vui cho bao tâm hồn. Rồi dặt dùn mùa
xuân theo én về. Người mẹ nhìn đàn con nay đã về. Mùa
xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên. Nước mắt trên vai anh giọt rơi ấm
đôi vai anh, niềm vui phút giây như đang long lanh. Ôi giờ
phút yêu quê hương làm sao trong xuân vui đầu tiên. Ôi giờ
phút trong tay anh đầu tiên một cuộc đời êm ám. Từ đây người biết quê
người. Từ đây người biết thương người. Từ đây người biết yêu người.

Giờ dặt dùn mùa xuân theo én về. Mùa bình thường mùa vui nay đã về. Mùa
 xuân mơ ước ấy xưa có về đâu với khói bay trên sông gà đang gáy
 trưa bên sông. Một trưa nắng thôi hôm nay mênh mông.

Ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* của nhạc sĩ Văn Cao được sáng tác năm 1976 khi đất nước đã hoàn toàn thống nhất. Tính chất âm nhạc nhẹ nhàng, tươi sáng, lời ca giản dị, sâu lắng, thể hiện cảm xúc trào dâng hạnh phúc của người dân Việt Nam khi được tận hưởng mùa xuân đầu tiên, mùa xuân của sự thanh bình và niềm hi vọng.

Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Chuyển giọng nhẹ nhàng khi hát từ âm này sang âm kia.
- Miệng mở rộng, giữ cơ thể thoải mái.
- Lấy hơi khi hết ý, hết câu, đoạn. Điều tiết hơi đều đặn trong cả câu hát.
- Thực hành hát ca khúc với giai điệu có nhảy quãng xa.

Giác mơ sẽ đến bên giường của

Nhạc và lời: I. O. Dunayevsky

Phỏng dịch lời Việt: Trung Kiên

Giác mơ vui vẻ trong mỗi nhà. Hãy yên ngủ con xinh đẹp ơi.
 Mọi con đường, mọi phương trời. Đời con mở rộng thênh thang.
 Thế giới đang yên giấc say nồng nàn, gió hát bên sông rì rào.



Isaak Osipovich Dunayevsky là nhạc sĩ người Nga, tác giả của nhiều ca khúc nổi tiếng. *Giấc mơ đến bên ngưỡng cửa* là ca khúc trong phim *Xiếc*, có tính chất nhẹ nhàng, êm ái, du dương.



Yêu cầu khi thể hiện bài hát:

- Đoạn 1 lấy hơi ở cuối các nhịp 2, 4, 6, 8; đoạn 2 lấy hơi ở cuối các nhịp 10, 12, 14, 16, 18, 20.
- Đặt âm thanh nhẹ nhàng, miệng mở rộng, giữ miệng luôn mềm mại, uyển chuyển khi thay đổi âm vực.
- Hát nhấn vào phách mạnh. Điều tiết hơi thở nhịp nhàng, đều đặn.



1. Tại sao cần thả lỏng cơ thể khi hát?
2. Theo em, hát giai điệu liền bậc hay nhảy quãng khó hát hơn? Tại sao?



Biểu diễn ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* của nhạc sĩ Văn Cao bằng các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, kết hợp một số động tác cơ thể.



Phần hai

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN B - NHẠC CỤ



Giới thiệu đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4

Yêu cầu cần đạt:

- *Ngồi chơi đàn và đặt hai tay đúng tư thế, bấm, gảy đúng kĩ thuật.*
- *Nhận biết được các nốt nhạc ở thế tay thứ nhất.*
- *Thể hiện được một số nốt nhạc trên dây 5, dây 4 của thế tay thứ nhất.*



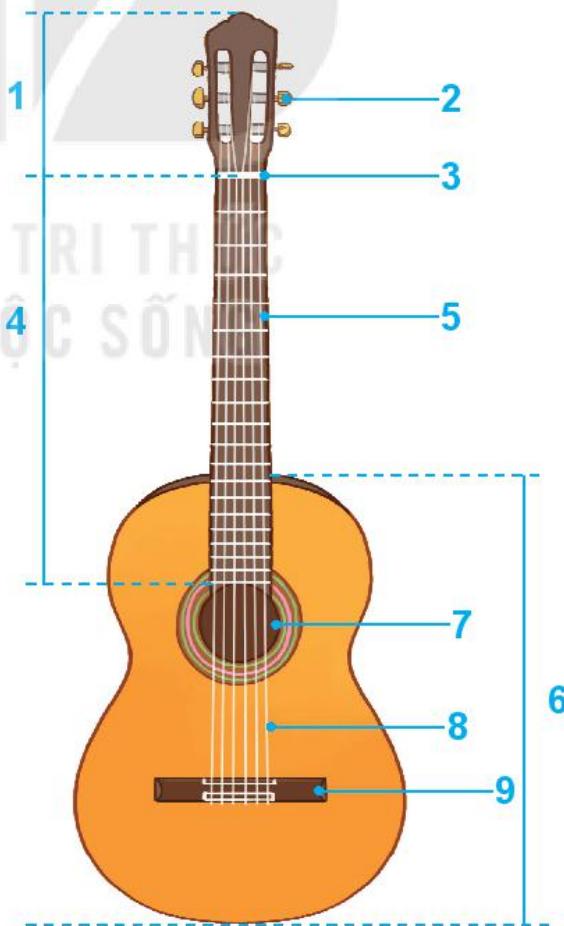
Xem một video clip giới thiệu về các loại đàn guitar.



1. Giới thiệu đàn guitar và các nốt nhạc trên đàn

a) Cấu tạo

- 1 – Đầu cần đàn
- 2 – Khoá chỉnh dây
- 3 – Lược đàn
- 4 – Cần đàn
- 5 – Phím đàn
- 6 – Thùng đàn
- 7 – Lỗ thoát âm
- 8 – Dây đàn
- 9 – Ngựa đàn



Hình 1.1. Cấu tạo đàn guitar

b) Thứ tự các dây buông trên đàn guitar

Dây 1: Mi (dây mỏng nhất)

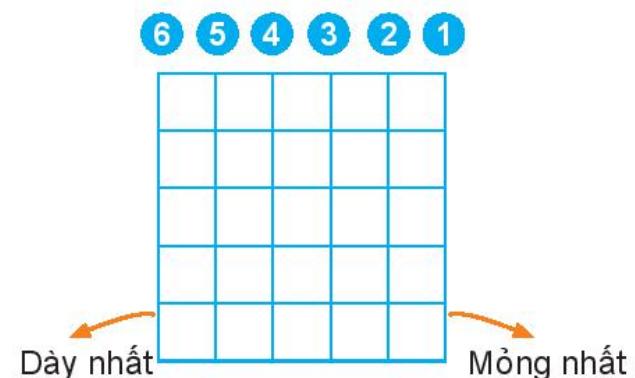
Dây 2: Si

Dây 3: Son

Dây 4: Rê

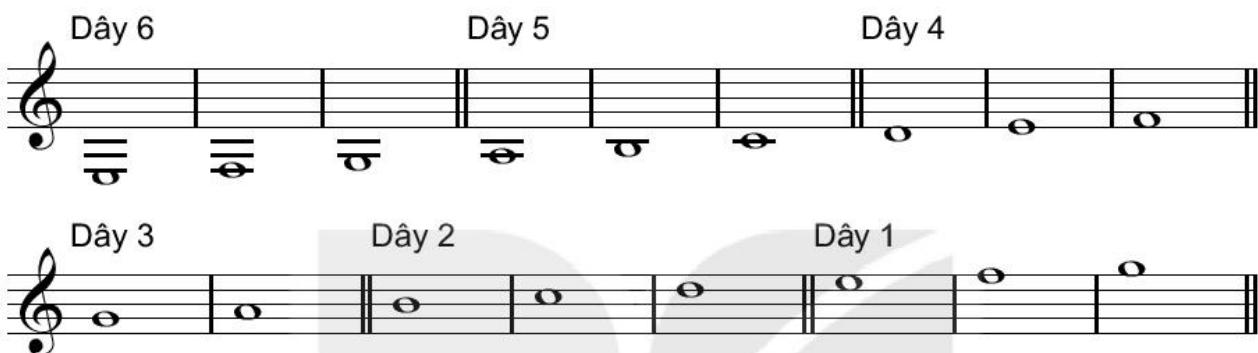
Dây 5: La

Dây 6: Mi (dây dày nhất)



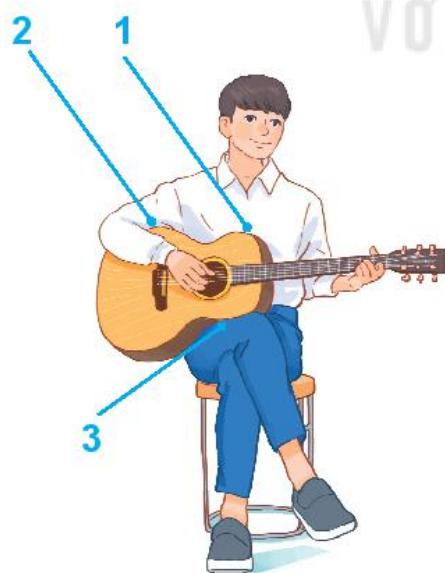
Hình 1.2. Thứ tự các dây buông trên đàn guitar

c) Các nốt nhạc cơ bản của thẻ tay thứ nhất

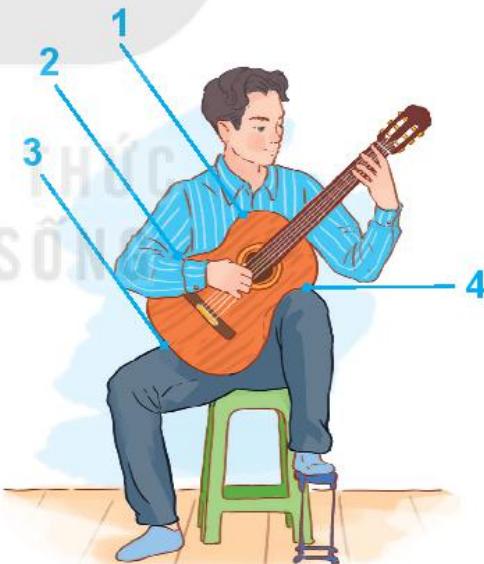


2. Tư thế ngồi chơi đàn guitar

Tư thế cổ điển: bàn chân trái đặt lên ghế kê chân, ôm đàn theo 4 điểm ti (xem hình 1.3).



Hình 1.4. Tư thế ngồi chơi đàn guitar đệm hát



Hình 1.3. Tư thế ngồi chơi đàn guitar cổ điển

Tư thế đệm hát: chân phải vắt sang chân trái, ôm đàn theo 3 điểm ti (xem hình 1.4).

3. Vị trí hai tay trên đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy

Quy ước về kí hiệu cho các ngón tay khi chơi đàn guitar (hình 1.5):

– Tay trái: ngón trỏ (1), ngón giữa (2), ngón áp út (3), ngón út (4).

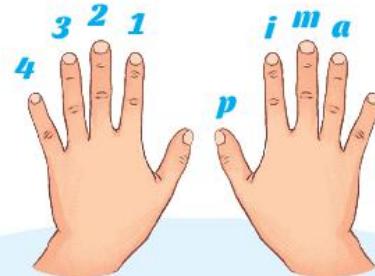
– Tay phải: ngón cái (p), ngón trỏ (i), ngón giữa (m), ngón áp út (a).

Lưu ý: Các nốt nhạc khi thể hiện trên đàn mà tay trái không cần bấm phím được gọi là các nốt nhạc trên dây buông, kí hiệu là số 0.

Bàn tay trái: khum tròn, ngón cái đặt phía sau cần đàn, các ngón tay bấm vuông góc với phím đàn, vị trí bấm ở trong phím (hình 1.6).



Hình 1.6. Cách đặt tay trái



Hình 1.5. Quy ước về kí hiệu ngón tay

Bàn tay phải (kĩ thuật gảy móc dây): khum tròn, gảy dây bằng ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út. Khi gảy dây, cổ tay thẳng, lực gảy xuất phát từ các khớp ngón tay (hình 1.7).



Hình 1.7. Cách đặt tay phải

4. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4

Thế tay thứ nhất: Ngón 1, 2, 3, 4 tuân tự bấm ở phím 1, 2, 3, 4 trên cả 6 dây đàn.

– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 5, dây 4:

<p>Dây 5</p>	<p>Dây 4</p>
--------------	--------------

– Bài thực hành trên dây 5, dây 4:

– Bài tập thực hành thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4:

p p p p

3 2 0 3

0 2 0 3



1. Có mấy tư thế ngồi chơi đàn guitar?
2. Dựa vào quy ước thế tay thứ nhất, theo em, thế tay thứ hai, thế tay thứ ba được quy ước như thế nào?



Thực hành câu nhạc sau:

p p p p p p

2 3 0 3 2 0

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



Yêu cầu cần đạt:

- *Ngồi chơi đàn và đặt hai tay đúng tư thế, kĩ thuật.*
- *Biết bảo quản đàn và điều chỉnh âm thanh đúng cách.*
- *Thể hiện được các nốt nhạc của thẻ tay thứ nhất trên dây 3, dây 2.*
- *Biết ứng tác, biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.*



Nghe một trích đoạn guitar và nhận xét về cao độ của các dây đàn (đúng hay sai).

**1. Điều chỉnh âm thanh và bảo quản đàn**

– Chỉnh âm thanh:

Lấy dây 1 buông làm âm chuẩn, dựa vào thiết bị đo cao độ, điều chỉnh dây 1 cho đúng cao độ (âm Mi) để làm chỗ dựa điều chỉnh các dây khác.

+ Phím 5 dây 2: cao độ tương đương cao độ của dây 1 buông (nếu cao hơn thì vặn khoá đàn theo hướng chiều kim đồng hồ để hạ dây xuống, nếu thấp hơn thì vặn khoá theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để tăng dây lên).

+ Phím 4 dây 3: cao độ tương đương cao độ của dây 2 buông.

+ Phím 5 dây 4: cao độ tương đương cao độ của dây 3 buông.

+ Phím 5 dây 5: cao độ tương đương cao độ của dây 4 buông.

+ Phím 5 dây 6: cao độ tương đương cao độ của dây 5 buông.

– Cách bảo quản đàn guitar:

Đàn guitar rất dễ bị ảnh hưởng bởi khí hậu và thời tiết nên cần chú ý để đàn ở nơi khô và thoáng, tránh va đập mạnh. Bảo quản đàn ở nhiệt độ và độ ẩm thích hợp (độ ẩm từ 50% – 70%). Vệ sinh đàn trước và sau khi sử dụng.

2. Một số nốt nhạc ở thẻ tay thứ nhất trên dây 3, dây 2

– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 3, dây 2:

Dây 3	Dây 2
Dây buông	Dây buông
Phím 2	Phím 1
Phím 3	

– Bài thực hành trên dây 3, dây 2:

i m i m i m i m i m

0 2 0 3 1 m i m i m

– Bài tập thực hành thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2:

Inh lá ơi

(Trích)

Dân ca Thái



1. Ngoài cách chỉnh âm thanh đã được học, hãy kể tên những cách khác mà em biết.
2. Đàn guitar cần được bảo quản như thế nào?



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Ứng tác, biến tấu và đàn câu nhạc sau:



Yêu cầu cần đạt:

- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái, tiết tấu và duy trì tốc độ ổn định.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hòa; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Thể hiện được một số nốt nhạc của thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1.



Nghe một trích đoạn guitar và nhận xét tính chất, sắc thái của trích đoạn.

**1. Cách xử lý cường độ trên đàn guitar**

Kí hiệu **p**: sử dụng lực gảy nhẹ vừa phải của bàn tay phải.

Kí hiệu **f**: sử dụng lực gảy mạnh hơn từ các khớp ngón tay phải, đồng thời dùng lực bấm mạnh hơn với các ngón bấm tay trái.

2. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1

– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 6, dây 1:

– Bài thực hành trên dây 6, dây 1:

- Bài tập thực hành thể tay thứ nhất kết hợp vị trí các nốt nhạc trên 6 dây đàn:

Happy birthday

(Trích)

Nhạc và lời: Patty Hill & Midred J. Hill

The musical score consists of three staves of music. The first staff starts with a dynamic **p**. The second staff begins with a dynamic **i**, followed by **p**, **p**, **p**, **p**, **p**, **i**, **m**. The third staff begins with **a**, **m**, **i**, **m**, **i**, **m**, **a**, **m**, **i**, **m**, **i**, **m**. The lyrics correspond to the notes: 'Happy birthday to you'.



- Khi gặp kí hiệu cường độ **f** và **p** trên bản nhạc, cần xử lý như thế nào?
- Vì sao cần điều chỉnh cường độ khi diễn tấu tác phẩm âm nhạc?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Đặt các kí hiệu cường độ phù hợp và thể hiện trên đàn guitar bản nhạc dưới đây:

The musical score consists of two staves of music for guitar. The first staff starts with a dynamic **p**. The second staff begins with a dynamic **p**.

The musical score consists of two staves of music for guitar. The first staff starts with a dynamic **p**. The second staff begins with a dynamic **p**.

Yêu cầu cần đạt:

Gảy được quãng hòa âm trên đàn guitar.



Xem một video clip biểu diễn guitar và nhận xét sự khác biệt về tính chất âm nhạc khi nghe quãng hòa âm.



1. Cách gảy quãng hòa âm trên đàn guitar

Với các nốt nhạc trên hai dây đàn ở cạnh nhau (dây 1 và dây 2 hoặc dây 2 và dây 3): gảy đồng thời ngón i và ngón m.

Với các nốt nhạc trên hai dây đàn không ở cạnh nhau: gảy đồng thời ngón p và một trong các ngón còn lại (i, m, a).

2. Thực hành gảy quãng hòa âm

– Bài thực hành câu nhạc:

– Bài tập thực hành gảy quãng hòa âm (dựa theo chất liệu giai điệu từ bài hát Ngày mùa của nhạc sĩ Văn Cao):



Khi chơi quãng hoà âm trên đàn guitar, cần chú ý điều gì? Cho ví dụ.



Vận dụng cách chơi quãng hoà âm, ứng tác và thực hành đoạn nhạc dưới đây:



Yêu cầu cần đạt:

- Biết sử dụng tiết điệu Waltz để đếm cho bài hát.
- Đặt được hợp âm ba chính cho bài hát.
- Biết kết hợp các loại nhạc cụ đệm cho bài hát.

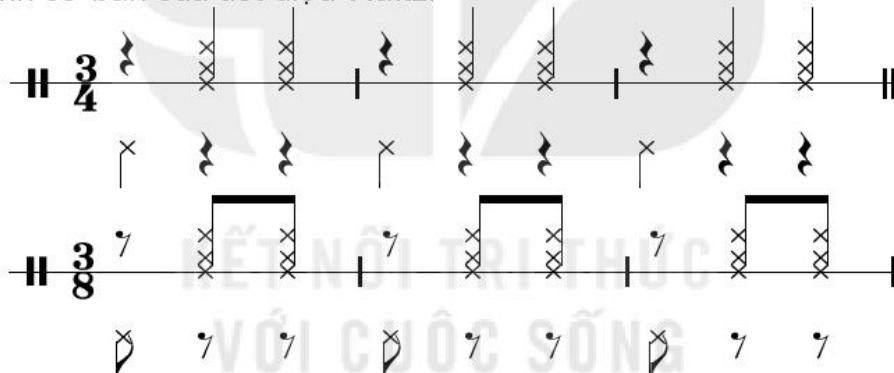
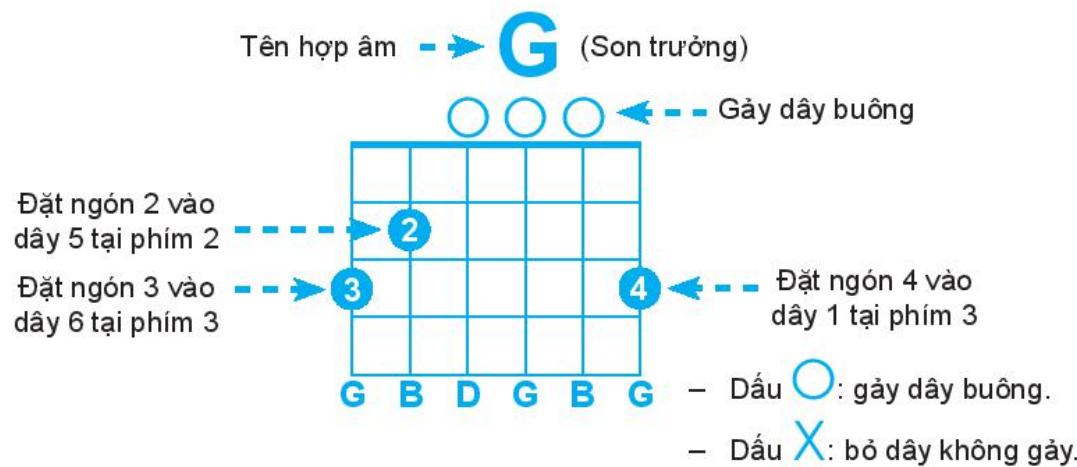


Đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$ là gì? Kể tên một số bài hát nhịp $\frac{3}{4}$ mà em biết.

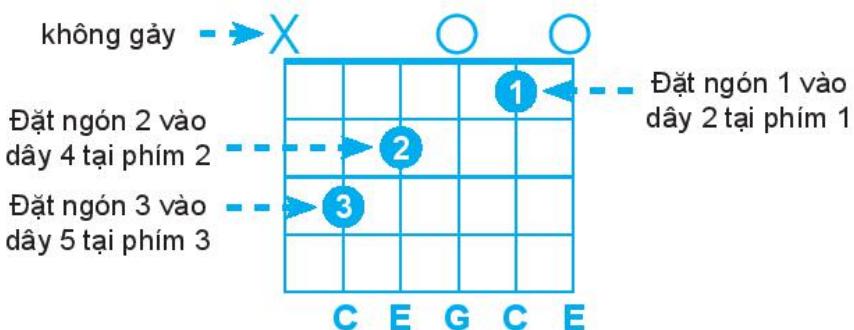
**1. Tiết điệu Waltz**

Tiết điệu Waltz thường dùng để đếm các ca khúc viết ở nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{3}{8}$.

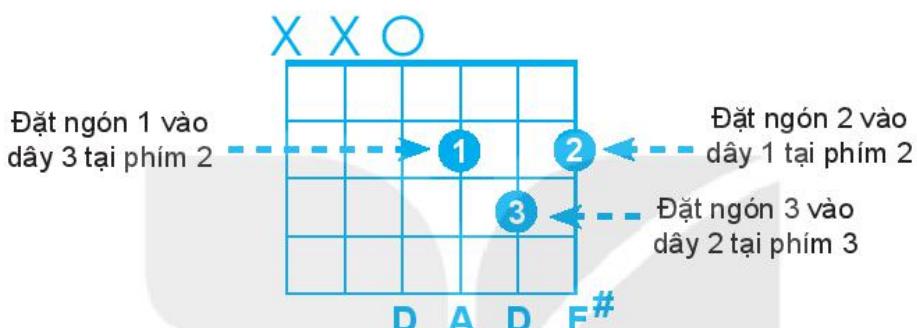
Âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz:

**2. Thực hành đếm tiết điệu Waltz****a) Cách bấm hợp âm ba chính của giọng Son trưởng trên thế tay thứ nhất**

C (Đô trưởng)



D (Rê trưởng)



b) Cách gảy tay phải

Hợp âm G

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

Hợp âm C

- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

Hợp âm D

- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

c) Thực hành đệm tiết điệu Waltz với các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

d) Đệm bài hát

Đêm sao

(Trích)

Nhạc và lời: Văn Chung

Vừa phải - Nhịp nhàng

Một ông sao sáng, hai ông sáng sao.
Ba ông sao sáng, sáng.
chiều muôn ánh vàng.
Bốn ông sáng sao, kìa năm ông sao
sáng.
Kìa sáu ông sáng sao trên trời cao.



1. Khi đệm tiết điệu Waltz, cần nhấn vào phách nào?
2. Kể tên một số bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Waltz.



Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

- Sử dụng các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ kết hợp với guitar để đệm cho bài hát *Đêm sao*.

Musical notation for 'Đêm sao' in G major, 3/4 time. The notation consists of four measures of quarter notes. Below each measure is an illustration of a hand clapping or a foot stomping.

- Đặt hợp âm đệm cho trích đoạn bài hát sau:

Con chim non

(Trích)

Dân ca Pháp

Hơi nhanh - Trong sáng

Musical notation for 'Con chim non' in G major, 3/4 time. The notation consists of two measures of quarter notes. Below the notes are lyrics: 'Bình minh lên có con chim non hòa tiếng hót veo von hoà tiếng hót véo von giọng hót vui say sua...'. The notation continues with another two measures of quarter notes.



Yêu cầu cần đạt:

- Biết sử dụng điệu Fox để đệm cho bài hát.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

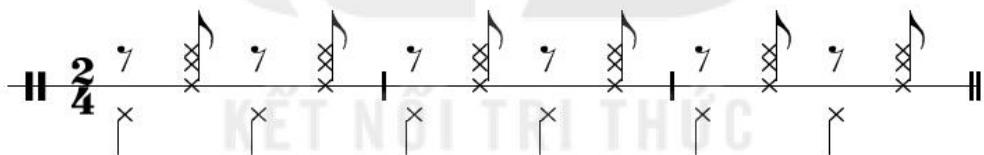


Nghe một trích đoạn đệm hát guitar và nhận xét về tính chất âm nhạc của trích đoạn đó.

**1. Tiết điệu Fox**

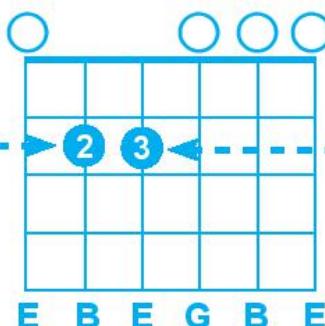
Tiết điệu Fox được sử dụng để đệm cho các ca khúc có tính chất vui tươi, nhí nhảnh, thường được viết ở nhịp $\frac{2}{4}$.

Âm hình cơ bản của tiết điệu Fox:

**2. Thực hành đệm tiết điệu Fox****a) Cách bấm hợp âm ba chính và bảy át của giọng Mi thứ trên thẻ tay thứ nhất**

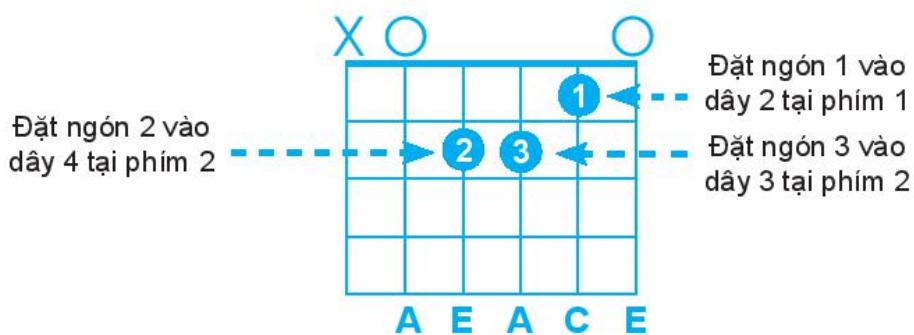
Em (Mi thứ)

Đặt ngón 2 vào dây 5 tại phím 2

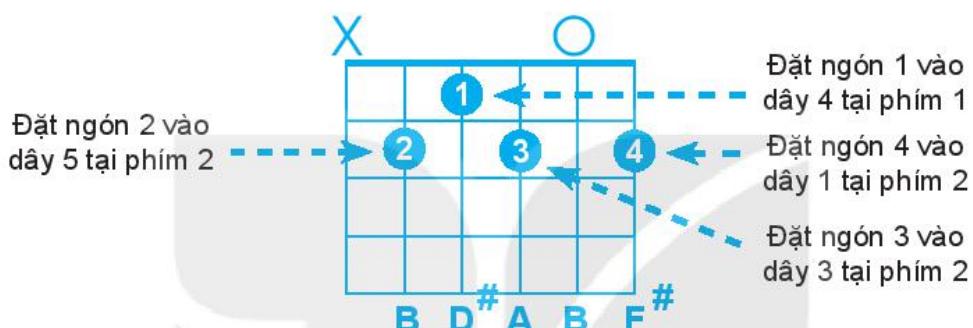


Đặt ngón 3 vào dây 4 tại phím 2

Am (La thứ)



B7 (Si bảy)



b) Cách gảy tay phải

Hợp âm Em

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 2).
- Ngón **i + m + a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

Hợp âm Am

- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 2).
- Ngón **i + m + a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

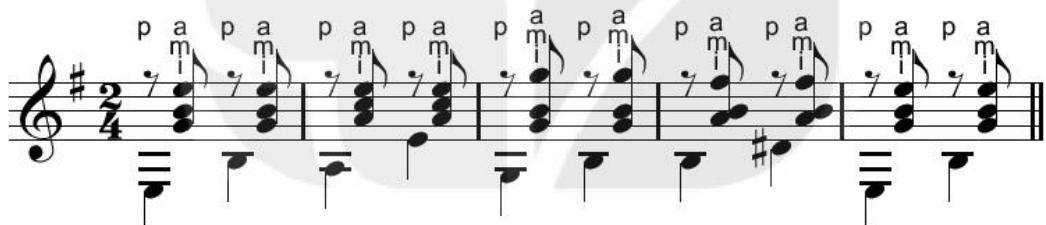
Hợp âm G

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 2).
- Ngón **i + m + a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

Hợp âm B7

- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i + m + a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 2).
- Ngón **i + m + a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

c) Thực hành đệm tiết điệu Fox với các hợp âm ba chính và hợp âm bảy át của giọng Mi thứ



d) Đệm bài hát

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhạc: M. I. Blanter

Lời Việt: Phạm Tuyên

Em

B⁷

Dòng sông xưa rùng rợn táo trắng hoa nở đôi bờ.

Gửi về ai lời hát thiết tha từ xóm làng.

p a p a

p a p a

p a p a

p a p a



Lặng Tư lờ bờ trôi sông mặt gửi nước đã loang sương mờ.
 Kìa Người bóng chiến sĩ thấp mến thoảng đó chính Ca - chiu - sa.
 Giữa Chốn trời làng mây quê dòng răng sông nắng tươi chan hoà.



- Nêu sự khác nhau giữa tiết điệu Fox và tiết điệu Waltz.
- Kể tên một số bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox.



Lựa chọn một bài hát đã học phù hợp với tiết điệu Fox, đặt hợp âm và thực hành đệm cho bài hát đó.

Yêu cầu cần đạt:

- Biết chơi nhạc cụ với hình thức hòa tấu.
- Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hòa tấu.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.



Xem hình ảnh, video clip và chỉ ra sự khác biệt giữa độc tấu và hòa tấu.



1. Khái niệm hòa tấu

Hoà tấu là sự kết hợp biểu diễn của hai hay nhiều nhạc cụ giống và khác nhau.

Ví dụ: guitar và guitar, guitar và sáo, guitar và piano,...

2. Thực hành hòa tấu

Ngày đầu tiên đi học

Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiện

Chuyển soạn hòa tấu: Quang Tùng – Xuân Cung

Guitar



p p i p p p p p p i
 0 0 3 2 0 0 0 0 0 0

- p p i m i m i m p
 0 0 2 2 0 2 0 2 0 0

. p p p p p p p p p
 0 0 0 0 2 0 2 0 0 0

i m p i m i m p p i p
 0 0 0 0 2 0 2 0 0 0

p p p p p p p p p m
 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0



- Khi chơi hoà tấu, cần lưu ý điều gì?
- Nhận xét về phần biểu diễn của các bạn trong lớp.



Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

1. Sử dụng động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ kết hợp với nhạc cụ giai điệu để hòa tấu bài *Ngày đầu tiên đi học*.
2. Thực hành hòa tấu:

The musical score consists of two parts. The top part shows a single staff for 'Guitar 1' and a two-staff section for 'Guitar 2'. The bottom part shows a continuation of the music for both guitars. The music is in 3/4 time with a key signature of one sharp. The first section of the score includes a pencil and eraser icon above the staff.

Guitar 1:

Guitar 2:

Bottom Section:

impi
 m i m p p i p
 m i m p p i p
 p p p p p p p p
 m
 m p p .
 0 0 0 0 0 0 0 0

Bài

8

Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc nước ngoài

Yêu cầu cần đạt:

- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hòa.
- Biết dàn dựng, biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.



Xem một video clip hòa tấu và cho biết có bao nhiêu nhạc cụ cùng diễn tấu tác phẩm.



Thực hành hòa tấu:

Lullaby

Nhạc: J. Brahms

Chuyển soạn: Quang Tùng – Xuân Cung

Guitar

6

12



- Trong hòa tấu, có phải lúc nào bè trên cùng cũng chơi giai điệu chính không?
Vì sao?
- Ghép nhóm, chọn nhạc cụ và thể hiện bài hòa tấu *Lullaby*.



Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

- Sử dụng các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ để cùng hòa tấu với nhạc cụ giai điệu và guitar bài *Lullaby*.
- Thực hành hòa tấu:

The musical score consists of two staves. The top staff is for 'Guitar 1' and the bottom staff is for 'Guitar 2'. Both staves are in treble clef and 3/4 time, with a key signature of one sharp (F#). The score includes fingerings and strumming patterns. A metronome icon is shown at the beginning of the score.

Guitar 1 Fingerings:

- Measure 1: m i
- Measure 2: m i
- Measure 3: m i m

Guitar 2 Fingerings:

- Measure 1: p a a
- Measure 2: 4 4
- Measure 3: 3 0 0

Fretboard Diagrams:

- Measure 1: Guitars are muted.
- Measure 2: Guitars are muted.
- Measure 3: Guitars are muted.
- Measure 4: Guitars are muted.
- Measure 5: Guitars are muted.
- Measure 6: Guitars are muted.

Strumming Patterns:

- Measure 1: Guitars are muted.
- Measure 2: Guitars are muted.
- Measure 3: Guitars are muted.
- Measure 4: Guitars are muted.
- Measure 5: Guitars are muted.
- Measure 6: Guitars are muted.

m i m i m a m i m a m i
 3 0 0 1 3 0 3 0 0 3 0 1

 p. p. p. p.

m i m i m i m m i
 3 0 0 1 0 2 0 4/3

 p. p. p. p. 0

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

GIẢI THÍCH MỘT SỐ THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích thuật ngữ	Trang
Âm nhạc chủ điệu	Âm nhạc được xây dựng trên nguyên tắc luôn đề cao một bè giai điệu chính mang tính nổi bật. Các bè khác chỉ có vai trò phụ trợ, đệm cho bè giai điệu chính.	44
Âm nhạc thế tục	Âm nhạc được biểu diễn ngoài nhà thờ.	43
Âm vực	Khoảng cách giữa nốt thấp nhất và cao nhất của một bài hát.	61
Dàn nhạc giao hưởng	Sự kết hợp của rất nhiều nhạc cụ thuộc bốn bộ: bộ gỗ (flute, oboe, clarinet, bassoon,...), bộ đồng (horn, trumpet, trombone, tuba,...), bộ gỗ (timpani, tam-tam, cymbals, triangle,...) và bộ dây (violin, viola, cello, double bass,...).	23
Giao hưởng thơ	Thể loại giao hưởng chỉ gồm một chương. Nội dung thường dựa trên cốt truyện văn học hoặc thơ.	44
Khí nhạc	Âm nhạc được thể hiện thuần tuý bằng nhạc cụ, không có giọng hát.	23
Phức điệu	Thể loại âm nhạc được trình bày với nhiều bè, trong đó, mỗi bè là một giai điệu phát triển tương đối độc lập.	43
Sonata	Hình thức âm nhạc gồm ba phần chính là trình bày, phát triển, tái hiện. Ở phần trình bày có hai chủ đề âm nhạc với tính chất tương phản nhau và ở hai giọng khác nhau. Trong phần phát triển, chất liệu của các chủ đề này thường được xé lè, chuyển giọng. Ở phần tái hiện, hai chủ đề sẽ xuất hiện ở cùng giọng chính của tác phẩm.	44
Vocalise	Tên gọi một thể loại thanh nhạc, là ca khúc không lời, khi hát thường sử dụng nguyên âm.	33

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: PHÙNG THỊ PHƯƠNG LIÊN

Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA

Thiết kế sách: NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG

Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA

Minh họa: NGUYỄN THỊ THANH VÂN

Sửa bản in: TẠ THỊ HƯỜNG

Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2022) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng ký quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 10

Mã số: G1HHXR001H22

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 183-2022/CXBIPH/29-62/GD.

Số QĐXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-31105-4